



Báo cáo

Đánh giá Rủi ro Thiên tai và Thích ứng biến đổi khí hậu Dựa vào Cộng đồng xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam

MỤC LỤC

A. Giới thiệu chung	4
1. Vị trí địa lý.....	4
2. Đặc điểm địa hình	4
3. Đặc điểm thời tiết khí hậu	4
4. Phân bố dân cư, dân số.....	5
5. Hiện trạng sử dụng đất đai	5
6. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế.....	6
B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã	7
1. Lịch sử thiên tai	7
3. Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH	9
3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH	10
5. Hạ tầng công cộng	10
a) Điện	10
b) Đường và cầu cống	11
c) Trường	12
d) Cơ sở Y tế	12
e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa	12
f) Chợ	13
6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)	13
7. Nhà ở	13
8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	14
9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến	14
10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	15
11. Hoạt động sản xuất kinh doanh.....	15
12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	16
13. Phòng chống thiên tai/TƯ'BĐKH	16
14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	17
15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TƯ'BĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)	18
C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã	19
1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng	19
2. Hạ tầng công cộng	26
3. Công trình thủy lợi	35
4. Nhà ở	37

5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường	42
6. Y tế và quản lý dịch bệnh	44
7. Giáo dục	47
8. Rừng.....	48
9. Trồng trọt.....	49
10. Chăn nuôi.....	53
11. Thủy Sản	55
12. Du lịch	60
13. Buôn bán và dịch vụ khác	62
14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	66
15. Phòng chống thiên tai/TƯ'BĐKH	69
16. Giới trong PCTT và BĐKH	77
17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác	79
D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp	80
1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH.....	80
2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH.....	82
3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã	83
4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã.....	84
E. Phụ lục	84
1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá.....	84
2. Phụ lục 2: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn	85

A. Giới thiệu chung

Báo cáo được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý của Luật Phòng chống thiên tai (Luật PCTT) và yêu cầu thực tiễn của Điều 1002 về Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng trong bối cảnh các tác động của biến đổi khí hậu đang ngày càng gia tăng tại Việt Nam, đòi hỏi cộng đồng dân cư cần củng cố kịp thời các giải pháp giảm rủi ro thiên tai và thích ứng theo hướng bền vững và lâu dài hơn.

Báo cáo này là kết quả tiến trình đánh giá rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu do cộng đồng thực hiện, chú trọng đến nhóm dễ bị tổn thương là trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật và người nghèo trong khu vực rủi ro cao, ở các lĩnh vực đời sống và xã hội của xã.

Các thông tin đánh giá rủi ro thiên tai được thu thập dựa trên các thông tin cơ bản của một số bản đồ thiên tai hiện có của Tỉnh do Tổng cục PCTT và các sở ban ngành tỉnh cung cấp, cũng như kết quả dự báo kịch bản biến đổi khí hậu của Bộ TNMT, là một trong các cơ sở quan trọng để hỗ trợ xã Xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai; theo dõi, giám sát thiên tai (Theo điều 17 Luật PCTT).

Các phân tích rủi ro trong báo cáo và các ưu tiên khuyến nghị của nhóm dễ bị tổn thương là những cơ sở quan trọng cho việc xây dựng kế hoạch địa phương như kế hoạch phòng chống thiên tai (Điều 15, Luật PCTT) và lồng ghép nội dung Phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển ngành và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (Điều 16, Luật PCTT)

1. Vị trí địa lý

Duy Vinh là một trong 14 xã, thị trấn thuộc huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. Vị trí xã nằm ở 15°51'20" - 15°52'10" độ vĩ Bắc; 108°19'20" - 108°22'30" độ kinh Đông. Phía Bắc giáp xã Cẩm Kim (thành phố Hội An); phía Nam giáp xã Duy Thành; phía Tây giáp xã Duy Phước; phía Đông giáp xã Duy Nghĩa. Địa giới hành chính của xã phần lớn là các dòng sông lớn bao bọc. Duy Vinh có 06 thôn là Đông Bình, Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Hà Thuận, Trà Đông và Trà Nam.

2. Đặc điểm địa hình

Diện tích tự nhiên toàn xã là 10,28 km², trong đó đất đai chiếm 2/3, còn lại là lưu vực các nhánh sông, hói, lạch. Địa hình toàn xã phân chia thành 3 vùng do 2 nhánh sông Thu Bồn (phía Bắc) và sông Bà Rén (phía Nam). Các con sông này chảy qua địa bàn xã rồi hợp lưu với sông Trường Giang (phía Đông) trước khi đổ ra Cửa Đại. Các sông này có chế độ thủy triều là bán nhật triều (một lần nước lớn, một lần nước ròng trong ngày). Vào mùa mưa lũ, địa bàn của xã thường bị ngập sâu trong nước. Những vùng ven sông biến dạng thường xuyên do bị xói lở nặng. Xã Duy Vinh nằm gần biển (chỉ cách 5km) nên thủy triều thường xuyên xâm thực, phần lớn đất đai bị nhiễm mặn.

Nguồn phù sa từ các sông đưa về hàng năm đã bồi đắp cho các cánh đồng ở thôn Vĩnh Nam, Hà Thuận, Trà Nam, ... với 147 ha nên đất đai khá màu mỡ, hằng năm gieo cấy được 2 vụ lúa, năng suất đạt 60-70 tạ/ha. Xen lẫn trong các vùng dân cư, còn bãi là đất màu với khoảng 200 ha, thích hợp các loại cây trồng như khoai lang, bắp, đậu, rau màu và các loại cây công nghiệp ngắn ngày. Những vùng trũng, thấp ven sông lạch bị nhiễm mặn nên thích hợp với cây cói (lác) và nuôi trồng thủy sản (86ha). Vùng sinh lầy ven sông, đừa nước mọc rậm rạp với 18 ha.

3. Đặc điểm thời tiết khí hậu

TT	Chỉ số về thời tiết khí hậu	ĐVT	Giá trị	Tháng xảy ra	Dự báo BĐKH của Quảng Nam năm 2050 theo kịch bản RCP 8,5 (*)
1	Nhiệt độ trung bình	Độ C	25,50	1 - 4	Tăng 1,4°C
2	Nhiệt độ cao nhất	Độ C	39	6 - 7	Tăng thêm khoảng 1,6-2,4°C
3	Nhiệt độ thấp nhất	Độ C	17,00	10-11-12	Giảm khoảng 1,6-1,8°C
4	Lượng mưa Trung bình	mm	2006	9-10-11- 12	Tăng thêm khoảng 25.1 mm

(*) Dữ liệu được nhập vào theo Gói thông tin rủi ro thiên tai và khí hậu cơ bản của từng Tỉnh do Tổng cục PCTT/UNDP tổng hợp trước đánh giá và gửi cho các Nhóm kỹ thuật

4. Xu hướng thiên tai, khí hậu

TT	Nguy cơ thiên tai, khí hậu phổ biến tại địa phương	Giảm	Giữ nguyên	Tăng lên	Dự báo BĐKH của Quảng Nam năm 2050 theo kịch bản RCP 8.5 (*)
1	Xu hướng hạn hán			X	
2	Xu hướng bão			X	
3	Xu hướng lũ			X	
4	Số ngày rét đậm		X		
5	Mức nước biển tại các trạm hải văn			X	Tăng 25cm
6	Nguy cơ ngập lụt/nước dâng do bão			X	Vd: 0,86% diện tích - 514.080ha
7	Nguy cơ Giông, lốc			x	

(*) Dữ liệu được nhập vào theo Gói thông tin rủi ro thiên tai và khí hậu cơ bản của từng Tỉnh do Tổng cục PCTT/UNDP tổng hợp trước đánh giá và gửi cho các Nhóm kỹ thuật

5. Phân bố dân cư, dân số

TT	Thôn	Số hộ	Số hộ phụ nữ làm chủ hộ	Số khẩu			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo
				Tổng	Nữ	Nam		
1	Đông Bình	396	198	52	19	1403	772	631
2	Vĩnh Nam	607	234	44	19	2376	1306	1070
3	Trà Đông	484	192	35	15	2050	1127	923
4	Hà Thuận	645	295	47	18	2538	1396	1142
5	Hà Mỹ	435	193	34	15	1982	1091	891
6	Trà Nam	162	79	13	5	624	343	281
Tổng số		2729	1191	225	91	10973	6035	4938

6. Hiện trạng sử dụng đất đai

TT	Loại đất (ha)	Số lượng (ha)
I	Tổng diện tích đất tự nhiên	1028,8307
1	Nhóm đất Nông nghiệp	410,1260
1.1	Diện tích Đất sản xuất Nông nghiệp	299,00
1.1.1	Đất lúa nước	147,10

1.1.2	Đất trồng cây hàng năm (ngô, khoai, mì, mía)	85,00
1.1.3	Đất trồng cây hàng năm khác	53,80
1.1.4	Đất trồng cây lâu năm	13,10
1.2	Diện tích Đất lâm nghiệp	24,6382
1.2.1	Đất rừng sản xuất	00
1.2.2	Đất rừng phòng hộ	24,6382
1.2.3	Đất rừng đặc dụng	00
1.3	Diện tích Đất nuôi trồng thủy/hải sản	86,3919
1.3.1	Diện tích thủy sản nước ngọt	00
1.3.2	Diện tích thủy sản nước mặn/lợ	86,3919
1.4	Đất làm muối	00
1.5	Diện tích Đất nông nghiệp khác (Xây nhà kính phục vụ trồng trọt; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ươm tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh)	00
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	562,7546
3	Diện tích Đất chưa Sử dụng	55,9501
	Số % nữ cùng đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với chồng - Đất nông nghiệp - Đất ở	75 %

7. Đặc điểm và cơ cấu kinh tế

TT	Loại hình sản xuất	Tỷ trọng kinh tế ngành/tổng GDP địa phương (%)	Số hộ tham gia hoạt động Sản xuất kinh doanh (hộ)	Năng suất lao động bình quân/hộ	Tỉ lệ phụ nữ tham gia chính
	Nông nghiệp	15 %			
1	Trồng trọt		1.900	12 tấn/(ha/năm (lúa))	60%
2	Chăn nuôi		1.200		80%
3	Nuôi trồng thủy sản		112	86,40(ha)	20%
4	Đánh bắt hải sản		333	(tấn)	10%
5	Sản xuất tiểu thủ công nghiệp)	55,2	612	30 (triệu VND/năm)	80%
	Thương mại dịch vụ và du lịch	29.8			80%
6	Buôn bán		599	45 triệu VND/năm)	

7	Du lịch			(triệu VND/năm)	
8	Ngành nghề khác- Vd. Đi làm ăn xa, thợ nề, dịch vụ vận tải.v.v	Không thống kê	252	(triệu VND/năm)	10%

B. Thực trạng kinh tế - xã hội, môi trường của xã

1. Lịch sử thiên tai

Tháng/năm xảy ra	Loại thiên tai	Số thôn bị ảnh hưởng	Tên thôn	Thiệt hại chính	Số lượng	
2011	Lụt			1. Số người chết/mất tích	0 nam	0 nữ
				2. Số người bị thương:	01 nam	01 nữ
				3. Số nhà bị thiệt hại: 2467 nhà	2467 nhà	
				4. Số trường học bị thiệt hại: 06 trường bị ngập sâu, hư hỏng sân, tường rào và bàn ghế	06 trường	
				5. Số trạm y tế bị thiệt hại:	01	
				6. Số km đường bị thiệt hại: đường bị sạt lở	100m3	
				7. Số ha rừng bị thiệt hại:	0	
				8. Số ha ruộng bị thiệt hại: đất lúa và hoa màu bị sạt lở	04 ha	
				9. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	0	
				10. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	20,000m2 hồ tôm	
				11. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	0	
				12. Các thiệt hại khác...:	02 cống bị sạt, 600 con gia cầm trôi, 565 m3 kênh mương 470m3 đập ngăn mặn bị sạt lở, bồi lấp 300m kè bị sạt lở	
				13. Ước tính thiệt hại kinh tế:	6 tỷ đồng	
2013	Bão			1. Số người chết/mất tích:	0	
				2. Số người bị thương:	01 nam	
				3. Số nhà bị thiệt hại:	307 ha	
				5. Số trường học bị thiệt hại:	04 trường	
				6. Số trạm y tế bị thiệt hại:	0	

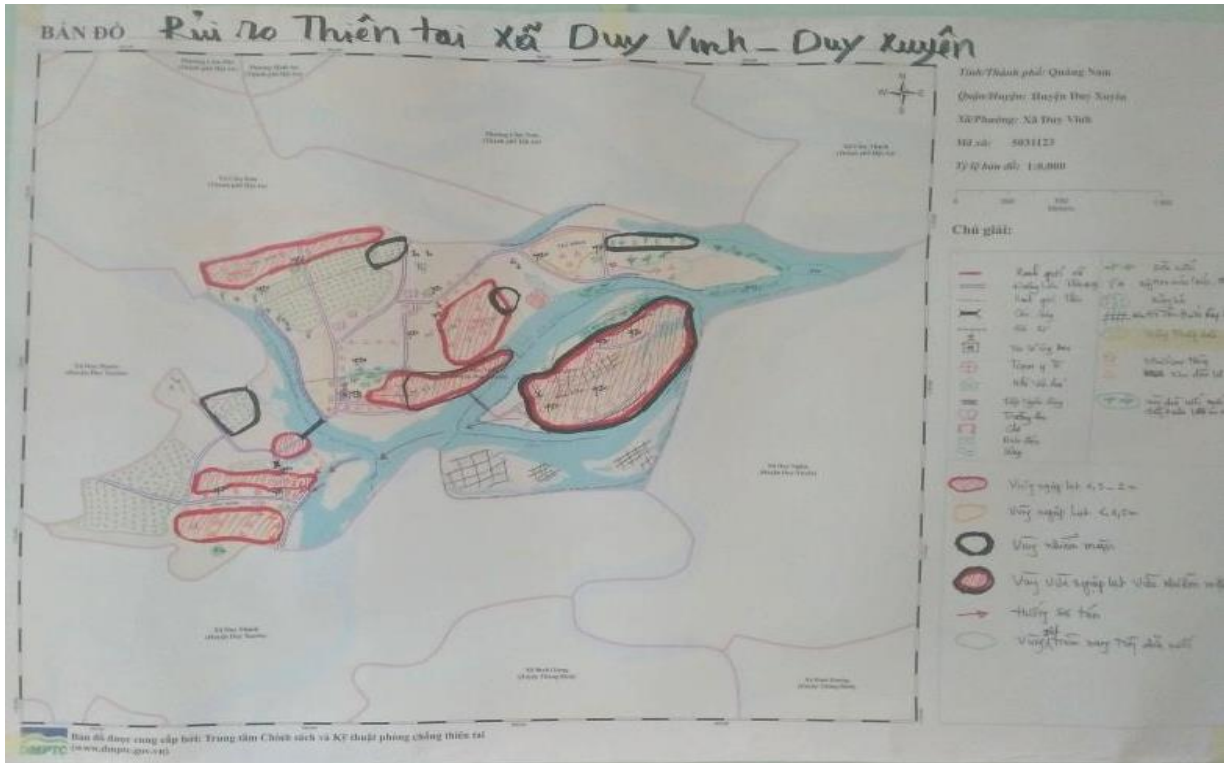
				7. Số km đường bị thiệt hại:	0
				8. Số ha rừng bị thiệt hại:	0
				9. Số ha ruộng bị thiệt hại:	0
				10. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	0
				11. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	32 hồ
				12. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	04 hàng quán 01 cơ sở chế biến cá
				13. Các thiệt hại khác...:	32 chòi canh tôm tốc mái 500m dây điện bị đổ đứt
				Ước tính thiệt hại kinh tế:	10 tỷ 344 triệu đồng
2017	Lụt			2. Số người chết/mất tích:	0
				3. Số người bị thương:	01 nam
				4. Số nhà bị thiệt hại:	2.650 nhà
				5. Số trường học bị thiệt hại:	06 trường
				6. Số trạm y tế bị thiệt hại:	01
				7. Số km đường bị thiệt hại:	5.000m ³ đất sạt lở
				8. Số ha rừng bị thiệt hại:	0
				9. Số ha ruộng bị thiệt hại:	26 ha rau màu
				10. Số ha cây ăn quả bị thiệt hại:	Không thống kê
				11. Số ha ao hồ thủy sản bị thiệt hại:	40 hồ bị bồi lấp
				12. Số cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến (công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp) bị thiệt hại:	Không thống kê
				13. Các thiệt hại khác...:	60m kè ở thôn Đông Bình bị sạt lở 08 trụ điện bị đổ ngã 01 nhà văn hóa thôn Vĩnh Nam bị xói lở Cầu Hà Tân bị sạt lún
				Ước tính thiệt hại kinh tế:	4 tỷ 283 triệu đồng

2 Lịch sử thiên tai và kịch bản BĐKH

STT	Loại Thiên tai/BĐKH phổ biến ¹	Liệt kê các thôn thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai	Mức độ thiên tai hiện tại (Cao/Trung Bình/Thấp)	Xu hướng thiên tai theo kịch bản BĐKH 8.5 vào năm 2050 (Tăng, Giảm, Giữ nguyên)	Mức độ thiên tai theo kịch bản (Cao/Trung Bình/Thấp)
1	<i>Bão</i>	<i>Đông Bình</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Trà Đông</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Hà Mỹ</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
2	<i>Lũ lụt</i>	<i>Đông Bình</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Vĩnh Nam</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Trà Đông</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Hà Thuận</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Hà Mỹ</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Trà Nam</i>		Tăng	Cao
3	<i>Hạn Hán</i>	<i>Hà Thuận</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Trà Nam</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Vĩnh Nam</i>	Cao	Tăng	Cao
4	<i>Ngập lụt do nước dâng do bão</i>	<i>Đông Bình</i>	Cao	Tăng	Cao
		<i>Trà Đông</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Hà Thuận</i>	Trung Bình	Tăng	Cao
		<i>Hà Mỹ</i>	Cao	Tăng	Cao

¹ Theo Quy định của các loại hình thiên tai được quy định trong luật PCTT

3. Sơ họa bản đồ rủi ro thiên tai/BĐKH



4. Đối tượng dễ bị tổn thương

TT	Thôn	Đối tượng dễ bị tổn thương														
		Trẻ em dưới 5 tuổi		Trẻ em từ 5-18 tuổi		Phụ nữ có thai*	Người cao tuổi		Người khuyết tật		Người bị bệnh hiểm nghèo		Người nghèo		Người dân tộc thiểu số	
		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng		Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng	Nữ	Tổng
1	Đông Bình	37	89	96	200	3	142	216	38	56	3	3	59	84	0	0
2	Vĩnh Nam	72	151	133	410	7	189	333	39	59	2	2	69	98	0	0
3	Trà Đông	65	122	148	318	3	145	230	21	44	2	2	49	72	0	0
4	Hà Thuận	85	185	251	795	9	211	356	46	72	0	5	53	82	0	0
5	Hà Mỹ	63	138	151	347	6	121	217	22	37	2	6	32	79	0	0
6	Trà Nam	22	52	55	109	2	57	87	9	18	2	4	22	32	0	0

5. Hạ tầng công cộng

a) Điện

TT	Hệ thống điện	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị tính	Hiện trạng	
					Kiên cố	Chưa kiên cố
1	Cột điện (6 thôn)	6 thôn	1993 -nay	Cột	450	150
2	Dây điện lưới			Km	5 km	

	Dây điện sau công tơ của dân	6 thôn		25 km	15 km	10 km
3	Trạm điện			Trạm		
3.1		Đông Bình		Trạm	01	
3.2		Vĩnh Nam		Trạm	02	
3.3		Trà Đông		Trạm	02	
3.4		Hà Thuận		Trạm	03	
3.5		Hà Mỹ		Trạm	01	
3.6		Trà Nam		Trạm	01	

Ghi chú khác: Điện thấp sáng có từ năm 1993 do Hợp tác xã quản lý, đến năm 2012 bàn giao lại cho Điện lực quản lý và được nâng cấp toàn bộ bằng trụ tròn và dây bọc theo dự án (RE2) và dự án (ADB) cho đến nay, đã thấp sáng toàn bộ dân cư trên địa bàn xã. Thuộc loại kiên cố

b) Đường và cầu cống

TT	Đường, Cầu cống	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Nhựa	Bê Tông	Đất
1	Đường						
2	Đường quốc lộ		0	Km	0	0	0
3	Đường tỉnh/huyện	Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Hà Thuận và Trà Nam	1998	4,41 Km	0	4,51	0
4	Đường xã	6/6 thôn		5.7 Km	0	5,70	0
5	Đường thôn	6/6 thôn		22,87 Km	0	17,87	5
6	Đường nội đồng	6/6 thôn		8.2 km	0	1,50	7,70
7	Cầu, Cống				Kiên cố	Yếu	Tạm
8	Cầu giao thông	Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Hà Thuận, Đông Bình	1985-nay	10 cái	05	04	01
9	Cống giao thông	6 thôn		125 cái	75	00	50

c) Trường

TT	Trường	Thôn ²	Năm xây dựng	Số phòng	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Mầm non ³						
	Trường Mầm non	Đông Bình	2008		01	0	0
	Trường Mầm non	Vĩnh Nam	2015		01	0	0
	Trường Mầm non	Trà Đông	2007		01	0	0
	Trường Mầm non	Hà Thuận	2009		01	0	0
2	Trường Tiểu học						
	Trường Tiểu học	Đông Bình	2002		0	01	0
	Trường Tiểu học	Vĩnh Nam	2007		01	0	0
	Trường Tiểu học	Trà Đông	2002		01	0	0
	Trường Tiểu học	Hà Thuận	2015		01	0	0
3	Nguyễn Bình Khiêm	Hà Thuận	2000		01	0	0

d) Cơ sở Y tế

TT	Cơ sở Y tế	Thôn	Năm xây dựng	Số Giường	Số phòng	Hiện trạng		
						Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Bệnh viện ⁴							
2	Trạm y tế	Vĩnh Nam	2007	8	12	12		
3	Cơ sở khám tư nhân							

e) Trụ Sở UBND và Nhà Văn Hóa

TT	Trụ sở	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Trụ Sở UBND	Hà Mỹ	2005	Phòng	17	3	0
2	Nhà văn hóa xã	Hà Mỹ	2017	Cái	01	0	0
3	Nhà văn hóa thôn						
		Đông Bình	2017	Cái	01	0	0

² Nếu trường thuộc quản lý của huyện nhưng nằm tại thôn/xã này thì vẫn phải thống kê

³ Nếu có nhiều điểm trường thì phải thống kê từng điểm trường

⁴ Bệnh viện tỉnh, huyện nhưng nằm trên địa bàn xã thì vẫn phải thống kê

	Vĩnh Nam	2017	Cái	01	0	0
	Trà Đông	2017	Cái	01	0	0
	Hà Thuận	2017	Cái	01	0	0
	Hà Mỹ	2017	Cái	01	0	0
	Trà Nam	2017	Cái	01	0	0

Ghi chú khác: Các nhà Văn hóa được xây mới là: Nhà văn hóa thôn Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Đầu tư sửa chữa là: Nhà Văn hóa Đông Bình và Trà Nam

f) Chợ

TT	Chợ	Thôn	Năm xây dựng	Đơn vị	Hiện trạng		
					Kiên cố	Bán kiên cố	Tạm
1	Chợ huyện/xã	Vĩnh Nam	1993	Cái	01		
2	Chợ tạm/chợ cóc			Cái			01

Ghi chú khác: Đầu tư sửa chữa lại năm 2012 (lợp lại mái, xây dựng 100m2, nhà lồng mới) quy hoạch bán ăn uống

6. Công trình thủy lợi (kênh, đập, cống, hồ, đê kè)

TT	Hạng mục	Đơn vị	Năm xây dựng	Số lượng		
				Kiên cố	Bán kiên cố	Chưa kiên cố
	Đê	km	2015	3.490	0	0
	Kè	Km	2012	2.770	0	0
	Kênh mương	Km	2014	10,50	0	5,00
	Cống thủy lợi	Cái	2010	6	0	0
	Đập thủy lợi	Cái		0	0	0
	Trạm bơm	Cái		0	0	0

Ghi chú khác:

7. Nhà ở

TT	Tên thôn	Số hộ	Nhà kiên cố	Nhà bán kiên cố	Nhà thiếu kiên cố	Nhà đơn sơ
1	Đông Bình	396	319	61	16	0
2	Vĩnh Nam	607	543	50	13	1
3	Trà Đông	484	414	64	5	1
4	Hà Thuận	645	573	52	17	3

5	Hà Mỹ	435	399	28	8	0
6	Trà Nam	162	147	10	5	0
	Tổng	2729	2395	265	64	5

8. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

TT	Tên thôn	Số hộ	Số hộ tiếp cận nguồn nước sinh hoạt					Số hộ sử dụng nhà vệ sinh		
			Giếng (đào/khoan)	Nước máy	Trạm cấp nước công cộng	Tự chảy	Bể chứa nước	Hợp vệ sinh (tự hoại, bán tự hoại)	Tạm	Không có
1	Đông Bình	396	25	0	0	0		378	0	18
2	Vĩnh Nam	607	219	388	0	0		600	5	2
3	Trà Đông	484	97	387	0	0		484	0	0
4	Hà Thuận	645	194	451	0	0		636	9	0
5	Hà Mỹ	435	160	275	0	0		426	0	9
6	Trà Nam	162	12	150	0	0		162	0	0
	Tổng	2729	707	1651	0	0		2686	14	29

9. Hiện trạng dịch bệnh phổ biến

TT	Loại dịch bệnh phổ biến	Trẻ em	Phụ nữ	Nam giới	Người cao tuổi	Người khuyết tật
1	Sốt rét	0	0	0	0	0
2	Sốt xuất huyết	4	0	0	0	0
3	Viêm đường hô hấp	10	35	11	28	11
4	Tay chân miệng	0	0	0	0	0
5	Số ca bệnh phụ khoa (thường do đk nước sạch và vệ sinh không đảm bảo)	0	115	0	0	0

Ghi chú khác: Theo Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018 của Trạm Y tế xã

10. Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý

TT	Loại rừng	Năm trồng rừng	Thôn	Tổng diện tích (ha)	Tỷ lệ thành rừng	Các loại cây được trồng bản địa	Các loại hình sinh kế liên quan đến rừng	Diện tích do dân làm chủ rừng
1	Rừng ngập mặn	2016	Trà Đông	6.00	66%	Dừa nước	Chim, Tôm, cua, cá, rong câu ...	0
2	Rừng trên cát	0	0	0	0	0	0	0
3	Rừng tự nhiên		Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận	18.20	0	0	0	0
4	Diện tích quy hoạch trồng rừng ngập mặn nhưng chưa trồng		Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận	10,00	0	0	0	0
5	Diện tích quy hoạch trồng rừng trên cát nhưng chưa trồng	0	0	0	0	0	0	0
6	Rừng khác	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng			34,20	0	0	0	0

11. Hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Hoạt động sản xuất kinh doanh	Đơn vị tính	Thôn	Số hộ tham gia	Tỷ lệ nữ	Đặc điểm sản xuất kinh doanh	
						Tiềm năng phát triển (*)	Tỷ lệ (%) thiệt hại (**)
1	Trồng trọt - Lúa: 147.1 - Hoa màu+ Cây hàng năm: 85 - Cây lâu năm; Cây ăn quả: 13.1	Ha	6 thôn	90% số hộ	90%	Không phải là ngành chủ lực của địa phương	60%
2	Chăn nuôi - Gia súc: 2251 - Gia cầm: 95200	Con	6 thôn	85% số hộ	90%	Không phải là ngành chủ lực của địa phương	30%
3	Thủy Hải Sản Đánh bắt - Người dân đi biển: 120 - Tàu thuyền gần bờ: 7 - Tàu thuyền xa bờ: 53	Hộ Tàu Tàu	Trà Đông, Đông Bình, Hà Mỹ	200	10%	Ngành chủ lực của xã	30%
4	Thủy hải sản Nuôi trồng - Bãi nuôi: - Ao, hồ nuôi: 80 - Lồng bè	Ha Ha Cái	Vĩnh Nam, Đông Bình, Hà Mỹ, Hà Thuận	160	25%	Ngành chủ lực của xã	50%

5	Du lịch - Điểm dịch vụ lưu trú, khách sạn - Điểm/trung tâm dịch vụ vui chơi giải trí và ăn uống	Điểm/khách sạn Điểm/trung tâm	Trà Đông, Hà Thuận, Đông Bình	40 hộ	80%	Đang phát triển	30%
6	Buôn bán và dịch vụ khác		6 thôn	662 hộ	80%	Khá phát triển nhưng chưa được xem là ngành chủ lực	20%

12. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

TT	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Địa bàn Thôn
1	Số hộ dân có ti vi và tiếp cận với truyền hình TW/Tỉnh	%	93,95	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
2	Số hộ dân có thể tiếp cận với các đài phát thanh TW/tỉnh	%	85,00	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
3	Số loa phát thanh (không dây, mạng lưới)	Loa	26	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
4	Số hộ dân được tiếp cận với các hệ thống loa phát thanh hoặc các hình thức cảnh báo sớm/khẩn cấp khác (còi ứ, cồng, chiêng, v.v.) tại thôn	%	100,00	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
5	Số trạm khí tượng, thủy văn	Trạm	0	
6	Số hộ được thông báo/nhận được báo cáo cập nhật định kỳ về diễn biến điều tiết và xả lũ khu vực thượng lưu (các tuyến hồ chứa phía thượng lưu).	Hộ	2319	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
7	Số hộ tiếp cận Internet và công nghệ thông tin	Hộ	2510	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam

Ghi chú thêm: UBND xã Thông báo bằng hình thức loa di động trên toàn xã bằng xe trên đường bộ và xuống máy trên đường thủy

13. Phòng chống thiên tai/TƯ'BĐKH

TT	Loại hình	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Số lượng thôn có kế hoạch/phương án Phòng chống thiên tai và/hoặc kế hoạch thích ứng BĐKH hàng năm	Thôn	6/6	Đông Bình, Vĩnh Nam, Trà Đông, Hà Thuận, Hà Mỹ, Trà Nam
2	Số lượng trường học có kế hoạch PCTT hàng năm	Trường	9/9	THCS Nguyễn Bình Khiêm, Tiểu học số 1; Tiểu học 1 phân hiệu Đông Bình, Tiểu học số 2, TH 2 Phân hiệu Trà Đông, Mẫu giáo Duy Vinh, MG Phân hiệu Đông Bình, MG phân hiệu Vĩnh Nam, MG phân hiệu Trà Đông,
3	Số lần diễn tập PCTT trong 10 năm qua tại xã	Lần	01	

4	Số thành viên Ban chỉ huy PCTT và TKCN của xã	Người	26	
	▪ Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	5	Hậu cần, sơ cấp cứu
	- Số lượng đã qua đào tạo QLRRTT-DVCEĐ hoặc đào tạo tương tự về PCTT, trong đó số nữ là bao nhiêu	Người	44 trong đó nữ 18	
5	Số lượng lực lượng thanh niên xung kích, chữ thập đỏ, cứu hộ-cứu nạn tại xã	Người	60	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	12	Hậu cần, sơ cấp cứu
6	Số lượng Tuyên truyền viên PCTT/TƯBĐKH dựa vào cộng đồng	Người	18	
	- Trong đó số lượng nữ, đóng vai trò gì	Người	12	Tuyên truyền, hậu cần, hỗ trợ di dời
7	Số lượng Phương tiện PCTT tại xã:			
	- Ghe, thuyền:	Chiếc	03	
	- Áo phao	Chiếc	100	
	- Loa	Chiếc	03	
	- Đèn pin	Chiếc	20	Bị hỏng
3	- Máy phát điện dự phòng	Chiếc	01	
	- Lều bạt	Chiếc	01	
	- Xe vận tải	Chiếc	0	
8	Số lượng vật tư thiết bị dự phòng			
	- Số lượng gói/đơn vị hóa chất khử trùng tại chỗ	Đơn vị	0	
9	Số lượng thuốc y tế dự phòng tại chỗ	Đơn vị	03	
10	Xuồng máy	Chiếc	01	
11	Cưa máy	Chiếc	01	
Ghi chú khác: Số lượng Phương tiện PCTT tại xã hàng năm chỉ sử dụng vào mùa lụt , bão nên dễ xảy ra hỏng hóc,				

14. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác

- Nông nghiệp
- Nuôi trồng thủy sản

15. Tổng hợp hiện trạng Năng lực về PCTT và TỰBĐKH (Kiến thức, kỹ thuật, công nghệ)

TT	Liệt kê các loại Kiến thức, Kinh nghiệm & Công nghệ	Thôn Đông Bình	Thôn Vĩnh Nam	Thôn Trà Đông	Thôn Hà Thuận	Thôn Hà Mỹ	Thôn Trà Nam	Khả năng của xã (Cao, Trung Bình, Thấp)
1	Kiến thức chung về PCTT của cộng đồng để bảo vệ người và tài sản trước thiên tai (ứng phó, phòng ngừa và khắc phục)	45% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	67% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	65% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	60% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	60% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	60% <i>Nhiều người già, trẻ em thiếu kỹ năng bơi</i>	Trung bình
2	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình công cộng							
	- Điện	40% <i>Chỉ có 5km dây kiên cố sau công tơ, còn lại tạm bợ</i>	50% <i>Hệ thống dây sau công tơ còn tạm bợ</i>	40% <i>Hệ thống dây sau công tơ còn tạm bợ</i>	60% <i>Hệ thống dây sau công tơ còn tạm bợ</i>	40% <i>Hệ thống dây sau công tơ còn tạm bợ</i>	40% <i>Hệ thống dây sau công tơ còn tạm bợ</i>	Thấp
	- Đường và cầu cống	40% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	60% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	50% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	60% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	40% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	50% <i>Đường bê tông và đất thường xuyên bị ngập lụt</i>	Thấp
	- Trường	60% <i>Trường tiểu học bán kiên cố</i>	100% <i>Trường tiểu học kiên cố mới xây năm 2007 và Mầm non năm 2015</i>	80% <i>Trường tiểu học bán kiên cố xây năm 2002 và trường mẫu giáo kiên cố xây năm 2008</i>	100% <i>Trường tiểu học kiên cố xây năm 2005</i>	0% <i>Không có trường</i>	0% <i>Không có trường</i>	Trung bình
	- Trạm Y tế	40% <i>Xa trạm đi lại khó khăn</i>	100% <i>Trạm Y tế xã xây 2017 đóng trên địa bàn thôn</i>	40% <i>Xa trạm đi lại khó khăn</i>	40% <i>Xa trạm đi lại khó khăn</i>	40% <i>Xa trạm đi lại khó khăn</i>	40% <i>Xa trạm đi lại khó khăn</i>	Thấp

TT	Liệt kê các loại Kiến thức, Kinh nghiệm & Công nghệ	Thôn Đông Bình	Thôn Vĩnh Nam	Thôn Trà Đông	Thôn Hà Thuận	Thôn Hà Mỹ	Thôn Trà Nam	Khả năng của xã (Cao, Trung Bình, Thấp)
	- Trụ sở UBND, Nhà Văn hóa	60% Mới sửa chữa lại	100% Mới xây năm 2017	100% Mới xây năm 2017	100% Mới xây năm 2017	100% Mới xây năm 2017	60% Mới sửa chữa lại 2017	Cao
	- Chợ	30% Chợ ở xa thôn	40% Chợ xây năm 1993 đã xuống cấp	30% Chợ ở xa thôn	30% Chợ ở xa thôn	30% Chợ ở xa thôn	30% Chợ ở xa thôn	Thấp
3	Kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu công trình thủy lợi	65%	65%	65%	65%	65%	65%	Trung bình
4	Kỹ năng và kiến thức chống nhà cửa	60%	60%	80%	60%	60%	70%	Trung bình
5	Kiến thức giữ gìn vệ sinh và môi trường	94% hộ dân	96,30% hộ dân	100% hộ dân	98,20% hộ dân	98,70% hộ dân	100% hộ dân	Cao
6	Khả năng kiểm soát dịch bệnh của đơn vị y tế	100%	100%	100%	100%	100%	100%	Cao
	Ý thức vệ sinh phòng ngừa dịch bệnh của hộ dân	90%	93%	95%	98%	90%	95%	
7	Rừng và hiện trạng sản xuất quản lý	50%	50%	60%	60%	0%	0%	Thấp
8	Hoạt động sản xuất kinh doanh	100%	100%	100%	100%	100%	100%	Cao
9	Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	100%	100%	100%	100%	100%	100%	Cao
	Khả năng của thôn (Cao, Trung Bình, Thấp)	Trung bình	Cao	Cao	Trung bình	Trung bình	Cao	Trung bình

C. Kết quả đánh giá rủi ro thiên tai và khí hậu của xã

1. Rủi ro với dân cư và cộng đồng

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
1	2	3	4	5	6	7
Lụt	Đông Bình	396	*Vật chất - Có 16 nhà thiếu kiên cố, 6 nhà đơn	*Vật chất - Có tuyến đường liên thôn (2km)	- Nguy cơ thiệt hại về người (chết, mất tích)	Cao (Do đây là vùng trũng thấp nhất)

			<p>sơ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 78% tổng số hộ trong xã. - 25 giếng đào ngập lụt, nước máy bị cắt; - 30% hộ dân khó tiếp cận với các thông tin truyền thông và cảnh báo sớm <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ tán không kịp hoặc sơ tán muộn do giao thông cách trở qua các khu vực trũng thấp, nước chảy xiết. - Có 89 trẻ em dưới 5 tuổi, 216 người cao tuổi, 56 người khuyết tật, 3 người bị bệnh hiểm nghèo; 84 người nghèo dễ bị tổn thương; <p>*Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã được trang bị ghe, thuyền phục vụ sơ tán khi có lụt. - Nhân dân thường hay tích trữ lương thực, thực phẩm trong mùa mưa bão; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% hộ làm nghề sông nước có ghe thuyền, kỹ năng bơi. 	<p>và bị thương)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có nguy cơ nghỉ học do ngập lụt kéo dài; - Học sinh dễ bị đuối nước; - Thiếu nước sinh hoạt khi ngập lụt; 	<p>của xã, là ốc đảo bao quanh giữa sông nước. Mùa mưa lũ giao thông với các vùng xung quanh bị tê liệt hoàn toàn. Nguy cơ sạt lở sâu vào khu dân cư khi có lũ lụt).</p>
Vĩnh Nam	300	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 13 nhà thiếu kiên cố, 1 nhà đơn sơ; - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2,8m chiếm khoảng 60% tổng số hộ trong xã. - Đi lại nguy hiểm qua các khu vực trũng thấp, nước chảy xiết. - 219 hộ giếng đào bị ngập; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 151 trẻ em dưới 5 tuổi, 333 người cao tuổi, 59 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (1,6 km), liên xã (1,8 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người (chết, mất tích và bị thương) do không kịp sơ tán hoặc sơ tán muộn qua các khu vực trũng thấp, nước chảy xiết. - Thiếu nước sinh hoạt khi ngập lụt; 	<p>Trung Bình Đây là khu vực tương đối an toàn so với các phần còn lại của xã. Hạ tầng giao thông, cơ sở vật chất kỹ thuật, nhà kiên cố được đảm bảo.</p>	

			<p>người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo; 98 người nghèo không có khả năng dự trữ lương thực.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ xã hỗ trợ sơ tán không kịp hoặc muộn <p>*Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		
	Trà Đông	310	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 05 nhà thiếu kiên cố, 1 nhà đơn sơ; - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 55% tổng số hộ trong xã. - Đường đi lại khó khăn, nước chảy xiết nên việc sơ tán dân không kịp thời. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 122 trẻ em dưới 5 tuổi, 230 người cao tuổi, 44 người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo; 72 người nghèo không có khả năng dự trữ lương thực; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên thôn (5km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Có hệ thống thông tin truyền thanh còn tốt; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người (chết, mất tích và bị thương) - Hư hỏng đường giao thông - Nguy cơ sạt lở cao đối với kè cánh bắc và cánh nam. - Ô nhiễm môi trường; 	<p>Cao</p> <p>2/3 thôn bao bọc bởi sông nước. Nguy cơ sạt lở cao đối với kè cánh bắc và cánh nam.</p>
	Hà Thuận	350	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 17 nhà thiếu kiên cố, 3 nhà đơn sơ; - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 58% tổng số hộ trong xã. - Vùng xung yếu của thôn là các khu vực 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn Nông thôn mới kiểu mẫu nên được đầu tư nhiều cơ sở vật chất; - Một số tuyến đường liên huyện (1,5 km), liên xã (1,9 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường - Hư hỏng đường giao thông; - Học sinh nghỉ học nhiều ngày; 	<p>Cao</p> <p>Một số khu vực xung yếu của thôn như Thi Lai, Hà Bình ... tình trạng ngập lụt sâu. Các khu vực ven sông nước chảy xiết.</p>

			<p>ven sông (Thị Lai, Hà Bình) bị ngập lụt sâu, nước chảy xiết.</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 185 trẻ em dưới 5 tuổi, 356 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 5 người bị bệnh hiểm nghèo; 82 người nghèo dễ bị thiếu lương thực; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>hộ, cứu nạn;</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính cộng đồng cao, nhân dân hỗ trợ cho nhau trong lũ lụt; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		
	Hà Mỹ	300	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 nhà thiếu kiên cố nằm trong vùng nguy cơ bị ngập lụt từ 1,5m-2m chiếm khoảng 65% tổng số hộ trong xã. - Cồn Vạn, Xóm bãi là vùng trũng thấp, nguy cơ sạt lở cao; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 138 trẻ em dưới 5 tuổi, 217 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 6 người bị bệnh hiểm nghèo; 79 người nghèo dễ bị thiếu lương thực; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,6 km), liên xã (1,2 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính cộng đồng cao, nhân dân hỗ trợ cho nhau trong lũ lụt; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm sống chung với lũ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường - Hư hỏng đường giao thông; - Học sinh nghỉ học nhiều ngày; 	<p>Cao</p> <p>Đây là vùng trũng thấp. Phần lớn nhân dân sống chủ yếu bằng nghề sông nước, nuôi trồng thủy sản. Các khu vực Cồn Vạn, Xóm Bãi luôn bị ngập lụt sâu và dễ bị xói lở.</p>
	Trà Nam	80	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 nhà thiếu kiên cố; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 52 trẻ em dưới 5 tuổi, 87 người cao tuổi, 18 người khuyết tật, 4 người bị bệnh hiểm nghèo; 32 người nghèo dễ bị thiếu ăn; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,4 km), liên xã (0,5 km) và 03 km liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Khu dân cư tương đối cao, ngập lụt không cao; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường - Hư hỏng đường giao thông; - Học sinh nghỉ học nhiều ngày; 	<p>Thấp</p> <p>Địa hình tương đối cao; ngập lụt ít ảnh hưởng đến khu dân cư</p>

			<p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		
<p>Nhận xét:</p> <p>Những điểm chung về tình trạng dễ bị tổn thương đối với lụt là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng trũng thấp, bị chia cắt bởi nhiều nhánh sông, nguy cơ sạt lở nhà dân gần các khu vực đê điều khi có lũ lụt. - Thiếu các nhà cao tầng để nhân dân có thể sơ tán trong mùa mưa; - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 80% tổng số hộ trong xã. - Đội ngũ xung kích thôn thường xuyên thay đổi và chưa được tập huấn về kỹ năng ứng phó, cứu nạn, nên trong mùa mưa bão chưa phát huy được chức năng hỗ trợ người dân sơ tán. - Một bộ phận nhân dân còn chủ quan trong phòng chống lụt bão; - Thiếu kỹ năng bơi (người dân và học sinh) <p>Điểm chung về phòng chống lụt của các thôn gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Có 29,48 km đường huyện, xã, liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Đã được trang bị ghe, thuyền phục vụ sơ tán khi có lụt. - Nhân dân có thường hay tích trữ lương thực, thực phẩm trong mùa mưa bão; 						
Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 16 nhà thiếu kiên cố, 6 nhà đơn sơ; - Có khoảng 200 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống, ven sông, khu vực dễ sạt lở); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 89 trẻ em dưới 5 tuổi, 216 người cao tuổi, 56 người khuyết tật, 3 người bị bệnh hiểm nghèo; 84 người nghèo không có khả năng dự trữ lương thực; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tuyến đường liên thôn (2km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p>	<p>*Vật chất</p>		Cao

			<ul style="list-style-type: none"> - Có 13 nhà thiếu kiên cố, 1 nhà đơn sơ; - Có khoảng 87 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống, ven sông, khu vực dễ sạt lở); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 151 trẻ em dưới 5 tuổi, 333 người cao tuổi, 59 người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo; 98 người nghèo dễ bị tổn thương. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Một số tuyến đường liên huyện (1,6 km), liên xã (1,8 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ. 		
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 05 nhà thiếu kiên cố, 1 nhà đơn sơ; - Có khoảng 120 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống, ven sông, khu vực dễ sạt lở); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 122 trẻ em dưới 5 tuổi, 230 người cao tuổi, 44 người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo; 72 người nghèo dễ bị tổn thương; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên thôn (5km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường 	Cao
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 17 nhà thiếu kiên cố, 3 nhà đơn sơ; - Có khoảng 145 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống, ven 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (1,5 km), liên xã (1,9 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người - Hư hại nhà ở - Ô nhiễm môi trường - Hư hỏng đường giao thông 	Cao

			<p>sông, khu vực dễ sạt lở); nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2,8m chiếm khoảng 58% tổng số hộ trong xã.</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 185 trẻ em dưới 5 tuổi, 356 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 5 người bị bệnh hiểm nghèo; 82 người nghèo dễ bị tổn thương; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>hộ, cứu nạn</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 nhà thiếu kiên cố; - Có khoảng 160 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống, ven sông, khu vực dễ sạt lở); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 138 trẻ em dưới 5 tuổi, 217 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 6 người bị bệnh hiểm nghèo; 79 người nghèo dễ bị tổn thương; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,6 km), liên xã (1,2 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		Cao
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoảng 45 nhà nằm trong các khu nguy hiểm với bão (đồng trống); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 52 trẻ em dưới 5 tuổi, 87 người cao tuổi, 18 người khuyết tật, 4 người bị bệnh hiểm 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,4 km), liên xã (0,6 km) và đường liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ban PCTT của xã 		Cao

			<p>nghèo; 32 người nghèo dễ bị tổn thương;</p> <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kỹ năng bơi lội đặc biệt là phụ nữ và trẻ em nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Các thôn có đội xung kích hỗ trợ lúc di dời <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhiều kinh nghiệm trong PCTT - Ý thức được phương châm 4 tại chỗ 		
Điểm chung của các thôn			<ul style="list-style-type: none"> - Đội ngũ xung kích thôn thường xuyên thay đổi và chưa được tập huấn về kỹ năng ứng phó, cứu nạn, nên trong mùa mưa bão chưa phát huy được chức năng hỗ trợ người dân sơ tán. - Một bộ phận nhân dân còn chủ quan trong phòng chống lụt bão; - Người dân chưa có kinh nghiệm làm nhà an toàn chống bão - Các hộ nghèo không có khả năng dự trữ lương thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Có 29,48 km đường huyện, xã, liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Các tổ chức đoàn thể như Hội LHPN, Đoàn thanh niên thường xuyên tuyên truyền người dân nâng cao nhận thức PCTT; - Nhân dân có tích trữ lương thực, thực phẩm trong mùa mưa bão; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về người (chết, mất tích và bị thương) do không kịp sơ tán hoặc sơ tán muộn. - Dễ bị thương do cây cối ngã đổ khi bão đến hoặc trong quá trình sửa lại nhà cửa, dọn dẹp sau bão. 	Cao

2. Hạ tầng công cộng

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tuyến đường độc đạo nối liền thôn với các vùng xung quanh, thường bị ngập lụt, cô lập và nước chảy xiết; - Có 03 cống không đảm bảo giao thông khi mưa lũ đến. - Điểm trường Đông Bình xây dựng đã lâu, nay đã xuống cấp lại 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tuyến đường liên thôn (2km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng đường giao thông - Kè bảo vệ thôn dễ bị xói lở khi có lũ lụt. - Hệ thống điện sau công tơ dễ bị hư hỏng 	<p>Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do các tuyến đường trong thôn thấp trũng và chưa được kiên cố hóa. - Kè bảo vệ thôn dễ bị xói lở khi có lũ lụt.

		<p>nằm trong vùng thấp trũng rất dễ bị thiệt hại khi có lụt bão.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 47 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 03 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 		
Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cống không đảm bảo giao thông khi mưa lũ đến. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 35 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 2,1 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (1,6 km), liên xã (1,8 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Có trạm y tế kiên cố đủ chức năng khám chữa bệnh, đặc biệt là sơ cấp cứu trong mùa thiên tai và là nơi sơ tán của người dân. <p>* Tổ chức xã hội</p> <p>Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cột điện thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Hệ thống cột tre và dây điện kém chất lượng dễ bị hư hỏng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung bình Hạ tầng công cộng ít bị ảnh hưởng.

		<p>không nhiệt tình và đầy đủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở.</p> <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 		
Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 02 cống không đảm bảo giao thông khi mưa lũ đến. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 30 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 1,9 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên thôn (5km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cột điện thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Hệ thống cột tre và dây điện kém chất lượng dễ bị hư hỏng - 	<p>Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do các tuyến kè xung yếu của thôn dễ bị sạt lở.

			bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn			
Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 cống không đảm bảo giao thông khi mưa lũ đến. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 46 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 3,1 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (1,5 km), liên xã (1,9 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng đường giao thông - Hệ thống điện sau công tơ dễ bị hư hỏng 	<p>Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do một số tuyến đường trong thôn thấp trũng và chưa được kiên cố hóa. 	
Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 đập không đảm bảo giao thông và an toàn cho cộng đồng khi có lũ. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 32 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 1,7 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,6 km), liên xã (1,2 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện sau công tơ dễ bị hư hỏng; - Nguy cơ vỡ đập; - Nguy cơ thiệt hại về người và tài sản; 	<p>Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do một số tuyến đường trong thôn thấp trũng và chưa được kiên cố hóa. 	

			<p>như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai.</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 		
Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cống không đảm bảo giao thông khi mưa lũ đến. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 21 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 1,3 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - Người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,4 km), liên xã (0,6 km) và đường liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện sau công tơ dễ bị hư hỏng; - Nguy cơ vỡ đập; - Nguy cơ thiệt hại về người và tài sản; 	- <i>Thấp</i>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 		
Điểm chung của các thôn		<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Địa bàn thấp trũng, có nhiều tuyến đường ngập sâu khi mùa mưa lũ đến (78%); - Có 03 cống rất nguy hiểm khi đi lại trong mùa lũ. *Tổ chức xã hội - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân chưa quan tâm đến việc duy tu, bảo dưỡng các cơ sở hạ tầng công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Trạm y tế có đủ cơ sở thuốc để sơ cấp cứu cho nhân dân. - Đã được trang bị ghe, thuyền phục vụ sơ tán khi có lụt. - Có 29,48 km đường huyện, xã, liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; *Tổ chức xã hội - Các tuyến đường liên xã, liên thôn được phân công cho các đoàn thể tự quản lý. * Nhận thức, kinh nghiệm - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các công trình bị lụt cuốn trôi và sụp đổ. 	<ul style="list-style-type: none"> Cao (Do nhiều tuyến đường thấp trũng và chưa được kiên cố hóa)
Đông Bình	396	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Điểm trường Đông Bình xây dựng đã lâu, nay đã xuống cấp lại nằm trong vùng thấp trũng rất dễ bị thiệt hại khi có lụt bão. - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 47 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 03 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. *Tổ chức xã hội - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Có tuyến đường liên thôn (2km) được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Trạm y tế có đủ cơ sở thuốc để sơ cấp cứu cho nhân dân. *Tổ chức xã hội - Các tuyến đường liên xã, liên thôn được phân công cho các đoàn thể tự quản lý. * Nhận thức, kinh nghiệm - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện sau công tơ dễ bị hư hỏng; 	<ul style="list-style-type: none"> Cao - Do đây là vùng dễ bị chia cắt khi có bão, lũ.

			<ul style="list-style-type: none"> - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn *Nhận thức kinh nghiệm - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 			
Bão	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 35 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 2,1 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. - Tuyến đường huyện bằng bê tông thấp, ngập hay bị hư hỏng; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ <ul style="list-style-type: none"> - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn *Nhận thức kinh nghiệm - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (1,6 km), liên xã (1,8 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Có trạm y tế xã đóng trên địa bàn thôn (kiên cố đủ chức năng khám chữa bệnh, đặc biệt là sơ cấp cứu trong mùa thiên tai và là nơi sơ tán của người dân). <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng cột và đường dây điện sau công tơ; - Hư hỏng tuyến đường huyện qua thôn; 	- Trung bình
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên thôn (5km) được 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng cột và đường dây điện sau công tơ 	Cao

		<p>nay có 30 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 1,9 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. - Công trình kè của thôn xây dựng đã lâu, qua nhiều năm ngập lụt chất lượng đã xuống cấp; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trạm y tế có đủ cơ số thuốc để sơ cấp cứu cho nhân dân. <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ sụt lún các tuyến kè cánh Nam, cánh Bắc. 	
Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 46 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 3,1 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. - Vùng Hà Bình bị cách biệt khi có lụt (không đi lại, mua bán, làm ăn); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Một số tuyến đường liên huyện (1,5 km), liên xã (1,9 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Trạm y tế có đủ cơ số thuốc để sơ cấp cứu cho nhân dân. <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng cột và đường dây điện sau công tơ; - Gián đoạn giao thông trong ngập lụt; 	Cao

			<p>đủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 		
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cầu Hà Tân sứt lún nặng và chưa sửa lại được; -Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 32 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 1,7 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường liên huyện (0,6 km), liên xã (1,2 km) và liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cách trở giao thông do cầu Hà Tân sứt lún; - Hư hỏng cột và đường dây điện sau công tơ; - Nguy hiểm đến tính mạng khi tham gia giao thông trong bão; 	Cao
Bão	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cầu máng qua sông 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số tuyến đường 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng cột và đường dây điện 	- Thấp

		<p>không thuận lợi cho đi lại;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống điện xây dựng từ năm 1993 hiện nay có 21 cột thiếu kiên cố và xuống cấp dễ bị gãy đổ. - Khoảng 1,3 km dây điện sau công tơ của người dân kém chất lượng, các trụ điện làm bằng vật liệu tạm như tre rất dễ bị đứt, đổ gãy trong thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu điện - người dân chưa có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu đường và cống - người dân có kỹ thuật công nghệ vận hành, bảo dưỡng và duy tu trụ sở UBND và NVH thôn 	<p>liên huyện (0,4 km), liên xã (0,6 km) và đường liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nhà cao tầng có thể làm nơi tránh trú bão; <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đang thực hiện chương trình NTM nên được các cấp đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng cơ sở. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức đóng góp kinh phí đối ứng để thực hiện các công trình. 	<p>sau công tơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ảnh hưởng đến tính mạng con người khi tham gia giao thông; 	
	Điểm chung của các thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa quan tâm đến việc duy tu, bảo dưỡng các cơ sở hạ tầng công cộng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có nhà văn hóa thôn kiên cố, có thể sơ tán nhân dân; - Có 29,48 km đường huyện, xã, liên thôn được nâng cấp bê tông hóa phục vụ cho công tác cứu hộ, cứu nạn; - Trạm y tế có đủ cơ sở thuốc để sơ cấp cứu cho nhân dân. - Các tuyến đường liên xã, liên thôn được phân công cho các đoàn thể tự quản lý. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng cột và đường dây điện sau công tơ - Các công trình bị bão làm sụp đổ . 	<p>Cao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Do đây là vùng thường xuyên hứng chịu nhiều cơn bão trong năm.

3. Công trình thủy lợi

Loại hình TT/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
--------------------	----------	------------	--------	---	-----------------------	--------------------------------

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão gây lụt	Vĩnh Nam, Hà Mỹ	607 435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2/7km cấp 3(Nội đồng) bằng đất nằm ở vùng ngập lụt kéo dài <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc giám sát chất lượng xây dựng công trình chưa được cao - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <p>Một số hộ dân còn trông chờ vào đầu tư của nhà nước, chưa có ý thức chung tay nhà nước và nhân dân cùng làm.</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5km cấp 3 (nội đồng) đã được bê tông hóa. - Có 0.85km kênh cấp 2 kiên cố; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đang đầu tư nâng cấp kênh - Hàng năm tiết kiệm nguồn ngân sách của xã để duy tu bảo dưỡng cơ sở công trình thủy lợi <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <p>Đa số chủ động nạo vét kênh mương, có trách nhiệm trong việc bảo vệ hệ thống kênh mương nội đồng.</p>	- Kênh nội đồng bằng đất làm thất thoát nước và có nguy cơ bị sạt lở, bồi lấp	- Cao
	Trà Đông Hà Thuận Trà Nam	484 645 162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,50km/1,50km (kênh taluy mái) - Lót danh bê tông và xây đá nằm vùng ngập lụt kéo dài - 1,50km/4,70km (nội đồng) kênh cấp 3, bằng đất nằm vùng ngập lụt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc giám sát chất lượng xây dựng công trình chưa được cao - Lực lượng tham gia không nhiệt tình và đầy đủ - Huy động người dân tham gia gặp nhiều khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <p>Một số hộ dân còn trông chờ vào đầu tư của nhà nước, chưa có ý thức chung tay nhà nước và nhân dân cùng làm.</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3,20km (nội đồng) kênh cấp 3, đã được xây bằng gạch và bê tông. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà nước đang đầu tư nâng cấp kênh - Hàng năm tiết kiệm nguồn ngân sách của xã để duy tu bảo dưỡng cơ sở công trình thủy lợi <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số chủ động nạo vét kênh mương, có trách nhiệm trong việc bảo vệ hệ thống kênh mương nội đồng. 	- Kênh nội đồng bằng đất có nguy cơ bị sạt lở, bồi lấp	- Cao

4. Nhà ở

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 100% khu dân cư bị ngập sâu từ 1,5-2,8m - 316 hộ ngập sâu, gồm cả nhà kiên cố và không kiên cố; - Thông tin truyền thông có 4 loa vô tuyến lúc nghe được, lúc không; - 144 nhà chưa có gác đảm bảo tránh lũ - Chưa có biển cảnh báo ở đoạn đường nguy hiểm; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 198 nhà chủ hộ là nữ và 2 hộ nghèo thiếu nhân lực phòng chống thiên tai <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 35% hộ không biết cách giằng chống nhà đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 252 nhà có gác lững đủ để sơ tán - Có khoảng 22% số hộ có ghe; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 65% người dân có kiến thức chằng chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ xói lở, sập, hư hỏng nhà (77 nhà) ; - Nguy cơ thiệt hại tính mạng do thiếu nơi tránh trú; bão; 	- Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 85% khu dân cư thấp trung bị ngập lụt từ 1,5-2,8m - 576/607 hộ bị ngập sâu, gồm nhà kiên cố và không kiên cố - 55 hộ nhà không có gác tránh lũ; - Chưa có biển cảnh báo ở đoạn đường nguy hiểm; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 214 nhà chủ hộ là nữ. 44 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25% hộ thiếu kiến thức và chủ quan không giằng chống nhà trước bão lụt 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 552 nhà có gác lững đủ để sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 75% người dân có kiến thức chằng chống nhà cửa; 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 14 nhà có nguy cơ xói lở, hư hỏng, Nhà sập - 55 hộ cần sơ tán khi ngập lụt; 	- Cao
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 15% khu dân cư bị ngập sâu với 465/484 hộ ngập từ 1,5m-2,8m 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 441 nhà có gác lững đủ để sơ tán - 75% khu dân cư ở nơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà (11 nhà ở nơi xói lở); 	<p>Trung bình</p> <p>vì khu</p>

			<p>gồm cả nhà kiên cố và không kiên cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 11 nhà có nguy cơ xói lở, hư hỏng, cao và 43 nhà chưa có gác đảm bảo tránh lũ; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 192 nhà chủ hộ là nữ và 35 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>cao có nhà kiên cố và bán kiên cố làm nơi tránh trú</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 78% người dân có kiến thức chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt mạng do sơ tán không kịp; 	<p><i>dân cư ngập sâu ít và có nơi sơ tán tại thôn</i></p>
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 615 hộ ngập sâu, gồm nhà kiên cố và không kiên cố - 16 nhà ở vùng nguy cơ xói lở cao - 96 nhà chưa có gác đảm bảo tránh lũ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 295 nhà chủ hộ là nữ. 47 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 533 nhà có gác lững đủ để sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 72% người dân có kiến thức chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ xói lở, hư hỏng nhà ở của 16 hộ vùng sạt lở - Nguy cơ thiệt mạng do sơ tán không kịp; 	<p><i>Cao</i></p>
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 415 hộ ngập sâu, gồm nhà kiên cố và không kiên cố - Có 125 nhà có nguy cơ xói lở, hư hỏng, nhà sập - 78 nhà chưa có gác đảm bảo tránh lũ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 193 nhà chủ hộ là nữ. 34 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 357 nhà có gác lững đủ để sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ 	<ul style="list-style-type: none"> - Rủi ro đối với nhà ở của 125 hộ ở nơi xói lở, hư hỏng. - Nguy cơ thiệt mạng do sơ tán không kịp; 	<p><i>Cao</i></p>

			<p>nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - *Nhận thức kinh nghiệm - 65% người dân có kiến thức chèn chống nhà cửa 		
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 162 hộ ngập sâu, gồm nhà kiên cố và không kiên cố - Có 5 nhà có nguy cơ xói lở, hư hỏng, nhà sập - 25 nhà chưa có gác đảm bảo tránh lũ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 79 nhà chủ hộ là nữ. - 13 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 137 nhà có gác lững đủ để sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 65% người dân có kiến thức chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Rủi ro đối với nhà ở của 5 hộ ở vùng nguy cơ xói lở - Nguy cơ thiệt mạng do sơ tán không kịp; 	Cao
Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 396 nhà bị ảnh hưởng, - 94,50% nhà có nguy cơ sập đổ - Số nhà tránh bão quá ít mà nữ làm chủ hộ cao; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 198 nhà chủ hộ là nữ - 52 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5,50% nhà đảm bảo tránh bão. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 25% người dân có kiến thức về chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); - Nguy cơ về tính mạng 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 607 nhà bị ảnh hưởng, - 83,20% nhà có nguy 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 16,80% nhà đảm bảo tránh bão. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); 	Cao

			<p>cơ sập đổ</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 234 nhà chủ hộ là nữ thiếu lực lượng nam cho việc gia cố nhà ở - 44 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 45% người dân có kiến thức về chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ về tính mạng 	
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 484 nhà bị ảnh hưởng, - 85,50% nhà có nguy cơ sập đổ; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 192 nhà chủ hộ là nữ - 35 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 14,50% nhà đảm bảo tránh bão. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 65% người dân có kiến thức về chèn chống nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); - Nguy cơ về tính mạng 	Cao
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 607 nhà bị ảnh hưởng, - 85,00% nhà có nguy cơ sập đổ; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 234 nhà chủ hộ là nữ - 44 hộ nghèo <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 15% nhà đảm bảo tránh bão. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); - Nguy cơ về tính mạng; 	Cao Tỷ lệ nhà yếu, phụ nữ làm chủ hộ cao

				<p>thân.</p> <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 55% người dân có kiến thức về chằng chồng nhà cửa 		
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 435 nhà bị ảnh hưởng, - 88,50% nhà có nguy cơ sập đổ; - 34 hộ nghèo không có khả năng làm nhà cứng <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 193 nhà chủ hộ là nữ - Thiếu nam giới để gia cố nhà cửa <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 11,50% nhà đảm bảo tránh bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 52% người dân có kiến thức về chằng chồng nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); - Nguy cơ về tính mạng; 	<p><i>Cao</i></p> <p><i>Thiếu nhân lực gia cố nhà, thiếu kiến thức, kỹ thuật xây và gia cố nhà đúng cách</i></p>
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 607 nhà bị ảnh hưởng, - 87,70% nhà có nguy cơ sập đổ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 234 nhà chủ hộ là nữ và 44 hộ nghèo thiếu nhân lực để chằng chống nhà cửa; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức gia cố nhà ở trước mùa thiên tai còn hạn chế; - Gia cố nhà không đúng cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 12,30% nhà đảm bảo tránh bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xã đang thực hiện chương trình nông thôn mới nên có thể vận dụng nhiều nguồn hỗ trợ để đầu tư xây dựng nhà cho các hộ khó khăn - Có phân công đội xung kích xuống giúp đỡ chèn chống nhà cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ đơn thân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 45% người dân có kiến thức về chằng chồng nhà cửa 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ thiệt hại về nhà ở (sập, tốc mái); - Nguy cơ về tính mạng; 	<p>cao</p>
<p>Ghi chú khác: Đặc điểm ngập lụt ở xã là ngập khu dân cư kể cả nhà kiên cố, nhà bán kiên cố và nhà yếu đều bị ngập sâu từ 1,5m đến 2,8 m và kéo dài 5-10 ngày. Tỷ lệ nhà thiếu kiên cố cao. Các thôn làm nghề biển có tỷ lệ nữ làm chủ hộ cao, nên thiếu lực lượng nam để gia cố nhà trước mùa thiên tai. Hơn nữa nữ chủ hộ không có kiến thức và kỹ năng gia cố, giằng néo nhà đúng cách.</p>						

5. Nước sạch, vệ sinh và môi trường

Loại hình Thiên tai/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước sạch không ổn định do đường ống ngầm dẫn dưới sông thường xuyên hư hỏng; - Lũ lụt dẫn đến việc cấp nước sạch cho nhân dân thôn Đông Bình bị gián đoạn vì đường ống dẫn nước ở dưới sông bị gãy. - Có 25 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào; 18 hộ chưa có hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thôn Đông Bình chưa có tổ chức triển khai thu gom rác thải trong nhân dân. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao ; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 371 hộ sử dụng nước sạch từ xã Duy Nghĩa. - 378 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; <p>*Nhận thức trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 219 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào; 07 hộ có hố xí tạm hoặc không có nhà xí hợp vệ sinh. - 219 hộ sử dụng giếng đào (nước bị nhiễm phèn và ô nhiễm do ngập lụt) dẫn đến nguy cơ dịch bệnh xảy ra: tiêu chảy, đỏ mắt, ngoài da... <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác súc vật chết trôi, gây ô nhiễm môi trường - Phát sinh các dịch bệnh tiêu chảy, sốt xuất huyết <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi xả 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 388 hộ sử dụng nước máy từ nhà máy nước Nam Phước. - 600 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức đoàn thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao

			<p>chất thải gây ô nhiễm môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao (tiểu thương ở chợ, nhà ở gần sông...) 			
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 97 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào (nước bị nhiễm phèn và ô nhiễm do ngập lụt); <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác súc vật chết trôi, gây ô nhiễm môi trường - Phát sinh các dịch bệnh tiêu chảy, sốt xuất huyết <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 387 hộ sử dụng nước máy từ nhà máy nước Nam Phước. - 484 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 194 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào(nước bị nhiễm phèn và ô nhiễm do ngập lụt); - 09 hộ có hố xí tạm chưa đảm bảo vệ sinh. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác súc vật chết trôi, gây ô nhiễm môi trường - Phát sinh các dịch bệnh tiêu chảy, sốt xuất huyết <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 451 hộ sử dụng nước máy từ nhà máy nước Nam Phước. - 636 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 160 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào (nước bị nhiễm phèn và ô nhiễm do ngập lụt); - 09 hộ không có nhà xí 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 275 hộ sử dụng nước máy từ nhà máy nước Nam Phước. - 426 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm 	Cao (tỷ lệ hộ sử dụng giếng đào còn cao, các hộ chăn nuôi không có

			<p>hợp vệ sinh.</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác súc vật chết trôi, gây ô nhiễm môi trường - Phát sinh các dịch bệnh tiêu chảy, sốt xuất huyết <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao; 	<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<p>phèn, thực phẩm không an toàn...</p>	<p>hầm rút, xả thải ra môi trường gây ô nhiễm môi trường)</p>
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 12 hộ vẫn còn sử dụng giếng đào <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác súc vật chết trôi, gây ô nhiễm môi trường - Phát sinh các dịch bệnh tiêu chảy, sốt xuất huyết <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ chăn nuôi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; - Ý thức bảo vệ môi trường của một số hộ dân chưa cao; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 162 hộ có công trình hố xí hợp vệ sinh; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân; - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao
	Điểm chung của các thôn		<ul style="list-style-type: none"> - Nhiều hộ dân vẫn chưa được sử dụng nước sạch. - Một số hộ chăn nuôi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; - Công tác vệ sinh môi trường sau lũ chưa được quan tâm đúng mức; - Sử dụng nguồn nước bẩn dẫn đến nguy cơ dịch bệnh xảy ra: tiêu chảy, đỏ mắt, ngoài da... 	<ul style="list-style-type: none"> - 05/6 thôn có triển khai thu gom rác thải trong nhân dân. - Các hội, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân thực giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; - Nhận thức của nhân dân về bảo vệ môi trường ngày càng cao. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường - Nguy cơ dịch bệnh do dùng nước bị ô nhiễm, nhiễm phèn, thực phẩm không an toàn... 	Cao

6. Y tế và quản lý dịch bệnh

Loại hình TT/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Bão, lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xa Trạm y tế và không có hiệu thuốc; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng có nguy cơ nhiễm bệnh cao: 289 trẻ em trong đó trẻ em nữ 133. - 3 Phụ nữ mang thai, 216 người cao tuổi (142 nữ); 59 người khuyết tật (39 nữ); 03 nữ bị bệnh hiểm nghèo; 98 người nghèo (69 nữ). - Công tác sơ cấp cứu gặp khó khăn do giao thông cách trở. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 22% hộ có ghe thuyền có thể sử dụng làm phương tiện cấp cứu; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng thanh niên đông làm công tác ứng cứu tốt; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ dịch bệnh cao đối với nhóm dễ bị tổn thương; - Thiếu phương tiện vận chuyển bệnh nhân đi tuyến trên 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cơ sở thuốc dự trữ - 95% hộ không có tủ thuốc gia đình <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 561 trẻ em (205 trẻ em nữ); 7 phụ nữ mang thai, 333 người cao tuổi (189 nữ); 59 người khuyết tật (39 nữ); 02 nữ bệnh hiểm nghèo; 98 người nghèo (96 nữ); <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có Trạm y tế đóng trên địa bàn thôn, thuận lợi cho việc sơ cấp cứu (6 y sỹ) - Có 02 hiệu thuốc tư nhân <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 y tế thôn bản được đào tạo bài bản; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas. 	Nguy cơ dịch bệnh xảy ra cao (nhóm dễ bị tổn thương);	Trung Bình (Điều kiện khám chữa bệnh thuận lợi hơn các thôn khác)
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác sơ cấp cứu gặp khó khăn do giao thông cách trở. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 440 trẻ em (23 trẻ em nữ), 230 người cao tuổi (145 nữ), 44 người khuyết tật (21 	<p>*Vật tư</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 hiệu thuốc tư nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ Y tế thôn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công 		Cao

			<p>nữ), 02 nữ bị bệnh hiểm nghèo, 72 người nghèo (49 nữ);</p> <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas.</p>		
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cơ sở thuốc dự trữ - 95% hộ không có tủ thuốc gia đình <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 880 trẻ em (432 nữ), 09 phụ nữ mang thai, 356 người cao tuổi (211 nữ), 72 khuyết tật (46 nữ), 5 nam bị bệnh hiểm nghèo, 82 người nghèo (53 nữ); <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>*Vật tư</p> <p>Không có gì</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ Y tế thôn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas. 		Cao
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cơ sở thuốc dự trữ - 95% hộ không có tủ thuốc gia đình <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 375 trẻ em (214 nữ), 06 phụ nữ mang thai, 217 người cao tuổi (211 nữ), 37 người khuyết tật (22 nữ); 8 người bị bệnh hiểm nghèo (2 nữ, 6 nam), 97 người nghèo (32 nữ) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>*Vật tư</p> <p>Không có gì</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ Y tế thôn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas. 		Cao
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có cơ sở thuốc 	<p>*Vật tư</p> <p>Không có gì</p>		Cao

			<p>dự trữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - 95% hộ không có tủ thuốc gia đình <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 161 trẻ em (77 nữ), 02 phụ nữ mang thai, 87 người cao tuổi (57 nữ), 18 người khuyết tật (09 nữ), 06 người bị bệnh hiểm nghèo (02 nữ, 04 nam), 32 người nghèo (22 nữ) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường do ngập lụt kéo dài và người dân vứt rác và xác chết súc vật bừa bãi không xử lý đúng quy cách; 	<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 cán bộ Y tế thôn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đa số người dân có ý thức bảo vệ môi trường như: các công trình chăn nuôi làm lại phía sau nhà, một số hộ xây dựng hầm biogas. 		
	Điểm chung của các thôn		<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường, nguồn nước; - Trạm Y tế còn thiếu các trang thiết bị cơ bản; - Phương tiện vận chuyển không có, phụ thuộc vào tuyến trên; - Người dân không có thói quen khám sức khỏe định kỳ; - Kiến thức và kỹ năng của người dân về chăm sóc sức khỏe và phòng tránh dịch bệnh còn hạn chế; - Nhận thức khám bệnh định kỳ của nhân dân còn thấp; 	<ul style="list-style-type: none"> - Trạm Y tế được xây dựng kiên cố, có khả năng chống chịu tốt với lũ lụt. - Có nơi để di dời thuốc và trang thiết bị khi có lũ lụt. - Có 8 giường với 12 phòng cơ bản đáp ứng sơ cấp cứu ban đầu; - Có 6 y sỹ, điều dưỡng đã được đào tạo; - Có 6 y tế thôn bản 	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch bệnh dễ bùng phát sau lũ lụt; 	

7. Giáo dục

Loại hình TT/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm trường Tiểu học thôn Đông Bình xuống cấp; - Nhiều học sinh phải di chuyển đến các điểm trường trên các tuyến 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có nơi cao ráo để di chuyển trang thiết bị, đồ dùng học tập; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nghỉ học khi nước sông dâng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tường rào dễ bị sập, bùn bồi lấp; - Việc dạy và học bị gián đoạn. - Học sinh có 	Cao
	Vĩnh Nam	607				
	Trà Đông	484				
	Hà Thuận	645				

	Hà Mỹ	435	đường ngập nước; - Một số trường không di chuyển đồ dùng lên cao được; *Tổ chức xã hội - Thiếu nhân lực để khắc phục cơ sở, vệ sinh môi trường sau lụt; *Nhận thức kinh nghiệm - Nhiều gia đình không quan tâm cho con nhỏ học bơi	cao; *Nhận thức kinh nghiệm - Học sinh Trường Nguyễn Bình Khiêm được học bơi;	nguy cơ phải nghỉ học cả tuần sau lụt; - Sách vở, đồ dùng dạy học tập dễ bị ướt, cuốn trôi;
	Trà Nam	162			
Bão	Đông Bình	396	*Vật chất - Điểm trường Tiểu học thôn Đông Bình xuống cấp; - Cây cối quanh trường dễ bị ngã đổ; *Tổ chức xã hội - Thiếu nhân lực để khắc phục cơ sở, vệ sinh môi trường sau bão; *Nhận thức kinh nghiệm - Nhiều gia đình không quan tâm cho con nhỏ học bơi	*Vật chất - Có nơi cao ráo để di chuyển trang thiết bị, đồ dùng học tập; *Tổ chức xã hội - Cho học sinh nghỉ học khi có bão đến; *Nhận thức kinh nghiệm - Gia đình có quan tâm đưa đón trẻ em trong khi xảy ra thiên tai	- Thiệt hại về cơ sở vật chất trường học; - Gián đoạn việc dạy và học. - Học sinh phải nghỉ học cả tuần sau lụt; - Sách vở, đồ dùng dạy học bị ướt, hư hỏng;
	Vĩnh Nam	607			
	Trà Đông	484			
	Hà Thuận	645			
	Hà Mỹ	435			
	Trà Nam	162			

8. Rừng

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Bão, Lụt	Đông Bình	396	*Vật chất - 01ha dừa nước *Tổ chức xã hội - 100% diện tích dừa nước chưa cấp quyền sử dụng cho nhân dân *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân thiếu kiến thức và đầu tư chăm sóc	*Vật chất - 1 ha đã phát triển thành rừng *Tổ chức xã hội - Nhà nước giao cho dân quản lý chăm sóc 40% không thu thuế *Nhận thức kinh nghiệm - Chọn được giống cây rừng phù hợp	- Dừa nước bị ngập lụt (nước ngọt) lâu dễ bị chết hoặc kém phát triển - Bão kết hợp với ngập lâu làm cho dừa đổ ngã	Cao
	Vĩnh Nam	607	*Vật chất - 02ha dừa nước *Tổ chức xã hội - 100% diện tích dừa nước chưa cấp quyền sử dụng cho nhân dân *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân thiếu kiến thức và đầu tư chăm	*Vật chất - 2 ha đã phát triển thành rừng *Tổ chức xã hội - Nhà nước giao cho Hội Cựu Chiến Binh thôn quản lý chăm sóc 30% không thu thuế *Nhận thức kinh nghiệm	- Dừa nước bị ngập lụt lâu dễ bị chết hoặc kém phát triển - Bão kết hợp với ngập lâu làm cho dừa đổ ngã	Cao

			sóc	- Chọn được giống cây rừng phù hợp		
	Trà Đông	484	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 10 ha dừa nước - 1,50 ha có nguy cơ xói lở *Tổ chức xã hội - 100% diện tích dừa nước chưa cấp quyền sử dụng cho nhân dân *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân thiếu kiến thức và đầu tư chăm sóc 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 10 ha đã phát triển thành rừng *Tổ chức xã hội - Nhà nước giao cho dân quản lý chăm sóc 100% không thu thuế *Nhận thức kinh nghiệm - Chọn được giống cây rừng phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - 02 ha/06 ha có nguy cơ chết do xói lở, chậm phát triển - Mất diện tích dừa nước do xói lở 	Cao
	Hà Thuận	645	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 3 ha dừa nước - Thiếu đầu tư chăm sóc *Tổ chức xã hội - 100% diện tích dừa nước chưa cấp quyền sử dụng cho nhân dân *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân thiếu kiến thức và đầu tư chăm sóc 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 3 ha đã phát triển thành rừng *Tổ chức xã hội - Nhà nước giao cho dân quản lý chăm sóc 30% không thu thuế *Nhận thức kinh nghiệm - Chọn được giống cây rừng phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Dừa nước bị ngập lụt lâu để bị chết hoặc kém phát triển - Bão kết hợp với ngập lụt làm cho dừa đổ ngã 	Cao
	Hà Mỹ	435	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 2,20ha dừa nước - Thiếu đầu tư chăm sóc *Tổ chức xã hội - 100% diện tích dừa nước chưa cấp quyền sử dụng cho nhân dân *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân thiếu kiến thức và đầu tư chăm sóc 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 2,20 ha đã phát triển thành rừng *Tổ chức xã hội - Nhà nước giao cho dân quản lý chăm sóc 20% không thu thuế *Nhận thức kinh nghiệm - Chọn được giống cây rừng phù hợp 	<ul style="list-style-type: none"> - Dừa nước bị ngập lụt lâu để bị chết hoặc kém phát triển - Bão kết hợp với ngập lụt làm cho dừa đổ ngã 	Cao

Ghi chú khác: Rừng dừa nước lâu năm còn lại rất ít vì đã phá đi để làm hồ nuôi thủy sản. Số diện tích rừng còn lại tạo cảnh quan cho các thôn có rừng và chắn gió bão cho khu dân cư ven rừng. Rừng dừa nước là tiềm năng cho phát triển du lịch sinh thái. Xã Duy Vinh có diện tích đất có tiềm năng phát triển rừng dừa nước.

9. Trồng trọt

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 0,65/19 hà màu nằm trong vùng vùng trũng, - 3/5 hà Bàu năng bị 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Có 01 hệ thống tưới và tiêu úng, - Lúa chuyển đổi được 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất mùa, giảm năng suất - Vùng chuyên canh có bị thu 	-

			<p>ngập úng do trũng thấp</p> <ul style="list-style-type: none"> - 80% diện tích đất cói bị bồi lấp chuyển đổi sang trồng lúa - 2,5 ha chuyển đổi từ cây Cói sang cây lúa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>cấp nước đầy đủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích được cải tạo cánh đồng mẫu lớn, sạ cùng ngày cùng trà cùng loại giống <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất để nâng cao năng suất. 	<p>hẹp do trong vùng đê bị bồi lấp,</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cói ven sông sông bị xói lở - Mất năng suất 	
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 20/22 ha lúa nằm trong vùng trũng - 4,7/14 ha cây bắp, rau màu bị ngập úng <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 03 hệ thống tiêu úng, 01 hệ thống tưới - Được hỗ trợ giống - Có 05 máy cày hộ gia đình trong thôn cày thuê - 02 hệ thống ngăn mặn <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất mùa, giảm năng suất 	-

				để nâng cao năng suất.		
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4,80/14ha màu nằm trong vùng trũng <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 hệ thống tiêu úng - 01 hệ thống tưới - 01 máy cày hộ gia đình cày thuê <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất để nâng cao năng suất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất mùa, giảm năng suất - Cây màu giá cả thấp 	-
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6 ha/ 30ha lúa nằm trong vùng trũng - 13,5/21 ha rau màu - 6,15 ha cói bị bồi lấp <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 hệ thống tiêu úng - 1 hệ thống tưới - 6,15 ha chuyển từ đất cói sang trồng lúa - 05 máy cày hộ gia đình cày thuê - Có 02 hệ thống ngăn mặn và 01 hệ thống tiêu úng <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất mùa, giảm năng suất - Cây màu giá cả thấp - Mất giống 	-

				để nâng cao năng suất.		
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5ha/5 ha lúa gieo sạ nằm trong vùng trũng - 10,80/14 ha rau màu trũng thấp <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 hệ thống tiêu úng - 01 hệ thống tưới - 01 máy cày của hộ gia đình cày thuê - 01 hệ thống ngăn mặn <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất để nâng cao năng suất. 	- Mất màu, mất giống	-
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6,6/14 ha cây màu và rau nằm vùng trũng - 3 ha lúa nằm vùng trũng thấp <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác chuyển đổi cây trồng chưa mang lại hiệu quả kinh tế cao - Giá cả đầu ra nông sản thấp - Mua phân giá cao nợ, khi bán giá thấp, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng, thương lái ép giá bênh - Chưa có đầu ra <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền còn hạn chế trong công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất - Chính quyền chưa quy hoạch khắc phục diện tích đất hoang hóa 	<p>*Vật chất</p> <p>01 hệ thống tiêu úng, 02 máy cày hộ gia đình cày thuê</p> <p>* Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến cáo người dân chuyển đổi đất lúa trũng thấp, có năng suất thấp sang nuôi trồng thủy sản; những vùng không chủ động nước chuyển sang trồng cây màu có hiệu quả kinh tế cao. - Nâng cấp đê và hệ thống para để hạn chế xâm nhập mặn. <p>* Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân đã áp dụng những kiến thức được tập huấn vào sản xuất để nâng cao năng suất. 	- Mất mùa, giảm năng suất - Cây màu giá cả thấp - Mất giống	

10. Chăn nuôi

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lợn Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 351/356 hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bấp bênh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu thụ bấp bênh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn cho vật nuôi - Ô nhiễm môi trường 	- cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 392/ 490 - hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bấp bênh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu thụ bấp bênh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn cho vật nuôi - Ô nhiễm môi trường 	- cao
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 351/ 413 hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn 	- cao

			<p>có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bắp bệnh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu thụ bắp bệnh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, 	<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh 	<p>cho vật nuôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường và nước 	
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 417/ 580 hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bắp bệnh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu thụ bắp bệnh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn cho vật nuôi - Ô nhiễm môi trường - 	- cao
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 293/ 326 hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bắp bệnh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn cho vật nuôi - Ô nhiễm môi trường 	- cao

			<p>thụ bấp bênh</p> <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, 	<p>cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh</p>		
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 107/ 154 hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường, không xử lý ô nhiễm - Cỏ bị ngập bùn không có cỏ cho vật nuôi. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá cả bấp bênh, không chủ động được đầu ra - Đa số các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, không tập trung - Sản phẩm đầu ra tiêu thụ bấp bênh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, hộ chăn nuôi chuồng trại tạm bợ, hệ thống thoát nước chưa có còn thải nước thải trực tiếp ra môi trường không xử lý ô nhiễm - Chưa áp dụng khoa học kỹ thuật, nuôi tự phát, nhỏ lẻ - Vật chết còn vứt bừa bãi ra môi trường, 	<p>*Vật chất</p> <p>Một số chuồng trại kiên cố</p> <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã hợp tác cùng cán bộ thú y đảm nhận cho hộ về phòng và điều trị bệnh - Xã tổ chức phun thuốc vệ sinh chuồng trại <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kiến thức về chăn nuôi và làm chuồng trại tránh lũ lụt - Đa số tiêm phòng và cho uống thuốc ngăn ngừa dịch bệnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia súc, gia cầm có nguy cơ dịch chết, bệnh bệnh - Thiếu thức ăn cho vật nuôi - Ô nhiễm môi trường 	cao
<p>Ghi chú khác : Phun thuốc vệ sinh chuồng trại, cơ bản về kiến thức chăn nuôi, xả thải tự nhiên ra môi trường, dễ bị dịch bệnh do mưa, lụt</p>						

11. Thủy Sản

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Lục	Đông Bình	65/ 396 hộ	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 45/ 57,67 ha ao nuôi tôm bờ bao chưa kiên cố - Nguồn nước cấp cho ao nuôi chưa qua hệ thống xử lý <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa nhận thức chấp hành lịch mùa vụ - Người dân có ao nuôi bị dịch bệnh xả thẳng ra môi trường - Người dân thiếu kiến thức xử lý đáy hồ, 80% đáy hồ chưa được xử lý còn bị yếm khí (nhất là dự án 773, đáy hồ chưa đạt độ sâu nhất định) - 5% nuôi quảng canh lẫn nhiều chủng loại dễ gây dịch bệnh - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư lắp đặt máy sục khí - Chính quyền hỗ trợ nguồn điện 3 pha lắp đặt tại khu vực nuôi - Xã hỗ trợ thuốc xử lý - Đóng giếng lấy nước ngầm - 500m2 nuôi lót bạt chống yếm khí <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tập huấn kỹ thuật, chăn nuôi hàng năm - Công ty cung cấp giống đảm bảo đã phòng ngừa bệnh. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ ven sông dễ bị sạt lở bờ bao - Thất thoát sản lượng, và năng suất - Vùng trũng thấp nước thường xuyên đe dọa bờ bao - Giống trôi nổi không thích ứng môi trường, thời tiết, dễ bị nhiễm bệnh - Dịch bệnh lây lan diện rộng - Nguồn nước thay đổi độ PH, khí độc không đảm bảo cho chăn nuôi 	cao
	Vĩnh Nam	15 hộ/ 607 hộ	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6/16,25ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố - 20% giống trôi nổi - Nguồn nước cấp cho ao nuôi chưa qua hệ thống xử lý <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước - Người dân thiếu kiến thức, kỹ thuật chăm 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư lắp đặt máy sục khí - Chính quyền hỗ trợ nguồn điện 3 pha lắp đặt tại khu vực nuôi, - Đóng giếng lấy nước ngầm - 1ha nuôi lót bạt chống yếm khí <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tập huấn kỹ thuật, chăn nuôi hàng năm, - Xã hỗ trợ thuốc xử lý - Công ty cung cấp giống đảm bảo đã phòng ngừa bệnh. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ ven sông dễ bị sạt lở - Vùng trũng thấp nước thường xuyên đe dọa bờ bao - Giống trôi nổi không thích ứng môi trường, thời tiết, dễ bị nhiễm bệnh - Dịch bệnh lây lan diện rộng - Nguồn nước thay đổi độ PH, khí độc không đảm bảo cho chăn nuôi 	Cao

			<p>sóc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức người dân chưa cao khi thải nước từ ao nuôi bị dịch bệnh xả thẳng ra môi trường - Người dân thiếu kiến thức xử lý đáy hồ, 15% đáy hồ chưa được xử lý còn bị yếm khí (Hồ tôn Cầu Leo) 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 		
	Trà Đông	5 hộ/ 484 hộ	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,95/1,95ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố - 50% Giống trôi nổi - Nguồn nước cấp cho ao nuôi chưa qua hệ thống xử lý <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước - Thiếu kiến thức, kỹ thuật chăm sóc - Nhận thức người dân chưa tốt khi thải nước từ ao nuôi bị dịch bệnh xả thẳng ra môi trường - Người dân thiếu kiến thức xử lý đáy hồ, 50% đáy hồ chưa được xử lý còn bị yếm khí 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư lắp đặt máy sục khí - Chính quyền hỗ trợ nguồn điện 3 pha lắp đặt tại khu vực nuôi, - Xã hỗ trợ thuốc xử lý - Đóng giếng lấy nước ngầm. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tập huấn kỹ thuật, chăn nuôi hàng năm, - Công ty cung cấp giống đảm bảo đã phòng ngừa bệnh <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ ven sông thường xuyên bị sạt lở - Vùng trũng thấp nước thường xuyên đe dọa bờ bao - Giống trôi nổi không thích ứng môi trường, thời tiết, dễ bị nhiễm bệnh - Nguồn nước thay đổi độ PH, khí độc không đảm bảo cho chăn nuôi - sạt lở 	Cao
	Hà Thuận	20 hộ/ 645 hộ	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 ha/5,82/ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố - 25% Giống trôi nổi - Nguồn nước cấp cho ao nuôi chưa qua hệ thống xử lý <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư lắp đặt máy sục khí - Chính quyền hỗ trợ nguồn điện 3 pha lắp đặt tại khu vực nuôi, - Xã hỗ trợ thuốc xử lý - Đóng giếng lấy nước ngầm <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tập huấn kỹ thuật, chăn nuôi hàng năm, - Công ty cung cấp giống đảm bảo đã phòng ngừa bệnh. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vùng trũng thấp nước thường xuyên đe dọa bờ bao - Giống trôi nổi không thích ứng môi trường, thời tiết, dễ bị nhiễm bệnh - Dịch bệnh lây lan diện rộng - Nguồn nước thay đổi độ PH, khí độc không đảm bảo cho chăn nuôi 	Cao

			<p>BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu kiến thức, kỹ thuật chăm sóc - Ao nuôi bị dịch bệnh xả thẳng ra môi trường - Đáy hồ chưa được xử lý còn bị yếm khí Hồ nuôi đặng lưới (Hói Trại Nan) 	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 		
	Hà Mỹ	55 hộ/435 hộ	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 ha/4,70/ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố - 15% Giống trôi nổi <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước - Thiếu kiến thức, kỹ thuật chăm sóc - Ý thức người dân chưa tốt khi thả nước từ ao nuôi bị dịch bệnh xả thẳng ra môi trường - Người dân thiếu kiến thức xử lý đáy hồ, 50% đáy hồ chưa được xử lý còn bị yếm khí 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư lắp đặt máy sục khí - Chính quyền hỗ trợ nguồn điện 3 pha lắp đặt tại khu vực nuôi, - Xã hỗ trợ thuốc xử lý - Đóng giếng lấy nước ngầm <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được tập huấn kỹ thuật, chăn nuôi hàng năm, - Công ty cung cấp giống đảm bảo đã phòng ngừa bệnh. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ ven sông dễ bị sạt lở - Vùng trũng thấp nước thường xuyên đe dọa bờ bao - Giống trôi nổi không thích ứng môi trường, thời tiết, dễ bị nhiễm bệnh - Dịch bệnh lây lan diện rộng - Nguồn nước thay đổi độ PH, khí độc không đảm bảo cho chăn nuôi 	Cao
Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 57,67 ha ao nuôi tôm bờ bao chưa kiên cố <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa ý thức chấp hành lịch mùa vụ - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường che chắn chống xói lở bờ bao, - Nuôi tôm lót bạt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi thời tiết và cảnh báo. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bờ bao bị xói lở - Nước tràn bờ bao - Mất sản lượng 	Cao

	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 16,25ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa ý thức chấp hành lịch mùa vụ - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường che chắn chống xói lở bờ bao, - Nuôi tôm lót bạt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi thời tiết và cảnh báo. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bờ bao bị xói lở - Nước tràn bờ bao - Mất sản lượng 	Cao
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1,95ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa ý thức chấp hành lịch mùa vụ - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường che chắn chống xói lở bờ bao, - Nuôi tôm lót bạt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi thời tiết và cảnh báo. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bờ bao bị xói lở - Nước tràn bờ bao - Mất sản lượng 	Cao
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5,82/ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa ý thức chấp hành lịch mùa vụ - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường che chắn chống xói lở bờ bao, - Nuôi tôm lót bạt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi thời tiết và cảnh báo. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Bờ bao bị xói lở - Nước tràn bờ bao - Mất sản lượng 	Cao
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 4,70ha ao tôm bờ bao chưa kiên cố 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng cường che chắn chống xói lở bờ bao, 	<ul style="list-style-type: none"> - Bờ bao bị xói lở - Nước tràn bờ bao 	Cao

			<p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền chưa quản lý được chất lượng giống (75% hộ dân sử dụng giống nuôi trôi nổi) <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% chưa ý thức chấp hành lịch mùa vụ - Kiến thức của người dân sử dụng thuốc BVTV không đúng quy định và thải vào nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Nuôi tôm lột bạt <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi thời tiết và cảnh báo. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chấp hành đúng lịch thời vụ, - Người dân có ý thức xử lý và khắc phục ao nuôi 	<ul style="list-style-type: none"> - Mất sản lượng 	
--	--	--	---	--	---	--

12. Du lịch

Loại hình Thiên tai/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ có 7/396 hộ làm du lịch. - Chưa bền vững, không có nơi an toàn cho khách. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh du lịch tự phát chưa có mô hình quản lý của địa phương. - Mô hình dịch vụ du lịch còn thô sơ, không đảm bảo thu hút khách. <p>*Nhận thức, kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người làm du lịch thiếu thông tin, thiếu hiểu biết về du lịch, kỹ năng giao tiếp về ngoại ngữ. 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương đang xây dựng đề án triển khai, mở rộng. - Cảnh quan đẹp thu hút khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng thanh niên (nữ nhiều) là nguồn lực cho dịch vụ du lịch <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ du lịch không kinh doanh được vào mùa bão lụt - Thu nhập sụt giảm 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 4/607 hộ làm du lịch, đa số là tự phát - Cơ sở nhà ở, đường đi lại và các dịch vụ ăn uống còn đơn sơ chưa đảm bảo thu hút khách - Khi mưa bão hạn chế khách du lịch. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa có các nhà đầu tư nào vào lĩnh vực này. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin, thiếu 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có nhà xây khung trang làm dịch vụ lưu trú - Cảnh quan đẹp thu hút khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng thanh niên (nữ nhiều) là nguồn lực cho dịch vụ du lịch <p>*Nhận thức, kinh nghiệm</p> <p>Một số hộ có kinh nghiệm trong phục vụ du lịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ du lịch không kinh doanh được vào mùa bão lụt - Thu nhập sụt giảm 	Cao

			hiểu biết về du lịch, kỹ năng giao tiếp về ngoại ngữ.			
Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khoản 50 /484hộ làm du lịch. - Chưa bền vững, không có nơi dừng chân của khách du lịch. - Thiếu nơi an toàn cho khách vào mùa thiên tai. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình du lịch còn thô sơ. - Khách ít đến vào mùa thiên tai <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin, thiếu hiểu biết về du lịch, kỹ năng giao tiếp về ngoại ngữ.Đường sá, nhà lưu trú cho khách chưa được nâng cấp - Một số người dân chưa mặn mà làm dịch vụ du lịch 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảnh quan đẹp thu hút khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có mô hình làng du lịch cộng đồng trà nhiều. - Có công ty du lịch Hội An Xanh đầu tư phát triển. - Địa phương triển khai xây dựng đề án phát triển du lịch. - Lực lượng thanh niên (nữ nhiều) là nguồn lực cho dịch vụ du lịch <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kinh nghiệm trong phục vụ du lịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ du lịch không kinh doanh được vào mùa bão lụt - Thu nhập sụt giảm 	Cao	
Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 11/645 hộ làm du lịch. - Mùa mưa bão, lụt rất ít khách du lịch <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ du lịch tự phát chưa có mô hình quản lý của địa phương. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin, thiếu hiểu biết về du lịch, thiếu kỹ năng giao tiếp về ngoại ngữ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảnh quan đẹp thu hút khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng thanh niên (nữ nhiều) là nguồn lực cho dịch vụ du lịch <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có kinh nghiệm trong phục vụ du lịch 	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ du lịch không kinh doanh được vào mùa bão lụt 	Cao	
Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6/435 hộ làm du lịch tự phát - Điều kiện hạ tầng dịch vụ du lịch còn đơn sơ (nhà ở, đường sá đi lại lầy lội...) không thu hút được khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình du lịch còn thô sơ, chưa có mô hình quản lý bài bản <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương đang xây dựng đề án triển khai, mở rộng. - Cảnh quan đẹp thu hút khách <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa phương có hướng phát triển du lịch - Nguồn lực thanh niên nhiều <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> Một số hộ có kinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thu nhập sụt giảm 	Cao	

			<ul style="list-style-type: none"> - Người dân chưa được qua lớp dạy nghề về du lịch - Thiếu thông tin, thiếu kỹ năng hiểu biết về du lịch, giao tiếp về ngoại ngữ để án phát 	nghiệm trong phục vụ du lịch		
<p>Ghi chú thêm: Dịch vụ du lịch chỉ có thu nhập vào mùa nắng ráo, mùa mưa lụt không có khách nên rủi ro với các hộ làm dịch vụ này rất cao. Do thu nhập chỉ được một mùa, không ổn định và mùa mưa bão sút giảm đáng kể nên nhiều hộ chưa mặn mà với làm du lịch. Hạ tầng cho dịch vụ du lịch đang tận dụng cái sẵn có chưa đáp ứng nhu cầu của khách và kỹ năng kiến thức của các hộ còn yếu. Trong khi điều kiện tự nhiên, cảnh quan và nguồn nhân lực thanh niên (nữ) nhiều có điều kiện phát triển dịch vụ du lịch tăng thêm nguồn thu nhập ngoài sản xuất, chăn nuôi. Dịch vụ này có thể giúp phát triển nghề thủ công truyền thống là dệt chiếu và phát huy tiềm năng của rừng ngập mặn, điểm thu hút khách du lịch trải nghiệm.</p>						

13. Buôn bán và dịch vụ khác

Loại hình TT/BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	*Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - 30/396 hộ chủ yếu buôn bán hàng nhỏ lẻ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn, thấp trũng, xói lở trong mùa mưa lũ - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát *Nhận thức kinh nghiệm	*Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kho chứa hàng trong mùa lũ - Dự trữ hàng trong mùa lũ *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. *Nhận thức kinh nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Cao
	Vĩnh Nam	607	*Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - 198/607 hộ quán bán hàng, chưa kiên cố - Thiếu vốn - Giao thông đi lại khó khăn trong mùa lũ - Một số hộ chưa có kho để cất dũ hàng hóa *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát *Nhận thức kinh nghiệm	*Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - Nhiều hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. *Nhận thức kinh nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực chợ trũng thấp, không kịp dọn hàng quán khi lũ lên nhanh - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Cao

				<ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ 		
	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 120/484 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn, xói lở trong mùa mưa lũ - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Trung bình
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 170/645 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Trung bình
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 130/435 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn, thấp trũng dễ ngập, xói lở trong mùa mưa lũ - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Trung bình

			*Nhận thức kinh nghiệm	- Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ		
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 12/162 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn, xói lở trong mùa mưa lũ - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ có đại lý cung cấp hàng hóa mùa thiên tai <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ biết đầu tư, đa dạng hàng hóa - Một số hộ đã chủ động học tập nâng cao năng lực về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lều quán bị hư hỏng, sập đổ - Hàng hóa hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Trung bình
Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30/162 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố, chủ yếu là nhà đơn sơ - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn thận, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ẩm mốc, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 198/607 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn thận, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ẩm mốc, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ 	Trung bình

	Trà Đông	484	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 120/484 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn thận, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tinh thần học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng - Khan hàng để bán sau bão lụt 	Trung bình
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 170/645 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn thận, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ - Khan hàng để bán sau bão lụt 	Trung bình
....	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 130/435 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn, hàng hóa chưa đa dạng - Giao thông đi lại khó khăn - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, có khi mất vốn, thiếu nợ - Chưa có kho để cất dũ hàng hóa <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Buôn bán tự phát <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn thận, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, - Thiếu hàng bán sau thiên tai 	Trung bình
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 12/162 hộ quán bán hàng nhỏ, chưa kiên cố - Thiếu vốn dự trữ hàng 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa được che đậy cẩn, chèn chống nhà cửa khi có thông thông báo bão 	<ul style="list-style-type: none"> - Dễ bị tốc mái, sập đổ khi có gió mạnh - Hàng hóa ầm mố, hư hỏng, có 	Trung bình

			<p>cho mùa thiên tai, hàng hóa chưa đa dạng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao thông đi lại khó khăn - Chưa có kho để cất giữ hàng hóa - Không vận chuyển kịp hàng đến nơi cao ráo <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số người tiếp cận internet thấp vì số người già nhiều <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các hộ dân đều có điện thoại di động <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính quyền tạo điều kiện về thủ tục, về vay vốn. - Có chế độ miễn, giảm thuế cho các hộ bị thiệt hại vì thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học hỏi, nâng cao kiến thức về kinh doanh, buôn bán nhỏ 	<p>khi mất vốn, thiếu nợ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu hàng bán sau thiên tai 	
--	--	--	---	--	---	--

Ghi chú khác: Nguy cơ rủi ro đối với các hộ buôn bán và dịch vụ không cao, chỉ ở mức trung bình do các hộ mua bán đã có sự chuẩn bị cho PCTT tốt hơn và chủ động hơn các nhóm ngành nghề khác. Hầu hết các tiểu thương đều có điện thoại và có thể tiếp cận với các nguồn thông tin cảnh báo thiên tai dễ dàng.

14. Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm

Loại hình TT/ BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TỰ BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 30% hộ dân khó tiếp cận với các thông tin cảnh báo sớm - 70% số hộ ở trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 78% tổng số hộ trong xã. <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 89 trẻ em dưới 5 tuổi, 216 người cao tuổi, 56 người khuyết tật, 3 người bị bệnh hiểm nghèo; 84 người nghèo dễ bị tổn thương; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị thương và chết người. 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TƯ và tỉnh - Có 6-8 loa phát thanh không dây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát thanh và hình thức cảnh báo sớm <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	Cao
	Vĩnh Nam	607	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 60% tổng số hộ trong thôn ở vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2,8m <p>*Tổ chức xã hội</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TƯ và tỉnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	- Cao

			<ul style="list-style-type: none"> - 151 trẻ em dưới 5 tuổi, 333 người cao tuổi, 59 người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo và 98 người nghèo không có khả năng dự trữ lương thực. - Sơ tán không kịp hoặc muộn *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị thương và chết người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 6-8 loa phát thanh không giây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát *Tổ chức xã hội - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai. *Nhận thức kinh nghiệm - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin 		
	Trà Đông	484	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Nhóm dễ bị tổn thương cao nằm trong vùng vùng nguy cơ ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 55% tổng số hộ trong xã *Tổ chức xã hội - Có 122 trẻ em dưới 5 tuổi, 230 người cao tuổi, 44 người khuyết tật, 2 người bị bệnh hiểm nghèo; 72 người nghèo cần sự hỗ trợ - Thông báo cảnh báo qua đường bộ không thực hiện được vì nước chảy xiết đi lại khó khăn. - Thông báo bằng đường thủy khó nghe vì gió to, nước lớn *Nhận thức kinh nghiệm - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị thương và chết người. 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TƯ và tỉnh - Có 6-8 loa phát thanh không giây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát *Tổ chức xã hội - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai. *Nhận thức kinh nghiệm - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	Cao
	Hà Thuận	645	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - Có 17 nhà thiếu kiên cố, 3 nhà đơn sơ; - Nhà trong vùng nguy cơ có thể ngập từ 1,5m-2m chiếm khoảng 58% tổng số hộ trong xã. *Tổ chức xã hội - Có 185 trẻ em dưới 5 tuổi, 356 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 5 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TƯ và tỉnh - Có 6-8 loa phát thanh không giây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát *Tổ chức xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	Cao

			<p>người bị bệnh hiểm nghèo; 82 người nghèo dễ bị thiếu lương thực;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng xung yếu của thôn là các khu vực ven sông (Thị Lai, Hà Bình ...) bị ngập lụt sâu, nước chảy xiết, thông báo cảnh báo thiên tai gặp khó khăn <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị thương và chết người. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin 		
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 8 nhà thiếu kiên cố nằm trong vùng nguy cơ bị ngập lụt từ 1,5m-2m chiếm khoảng 65% tổng số hộ trong xã. - Cồn Vạn, Xóm bãi là vùng trũng thấp, nguy cơ sạt lở cao; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 138 trẻ em dưới 5 tuổi, 217 người cao tuổi, 72 người khuyết tật, 6 người bị bệnh hiểm nghèo; 79 người nghèo dễ bị thiếu lương thực; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị thương và chết người. 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TU và tỉnh - Có 6-8 loa phát thanh không giây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về phòng chống thiên tai. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	- Cao
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 5 nhà thiếu kiên cố; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - 52 trẻ em dưới 5 tuổi, 87 người cao tuổi, 18 người khuyết tật, 4 người bị bệnh hiểm nghèo; - 32 người nghèo dễ bị thiếu ăn; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân còn thờ ơ, chưa quan tâm theo dõi thông tin diễn biến của thiên tai nên còn xảy ra một số trường hợp bị 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - 93,95% hộ có TV - 85% hộ có thể tiếp cận với các đài phát thanh TU và tỉnh - Có 6-8 loa phát thanh không giây - 93,95% hộ có TV - 100% số hộ tiếp cận được với hệ thống loa phát <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hằng năm phân bổ kinh phí để di tu, bảo dưỡng hệ thống đài truyền thanh. - Tổ chức tập huấn về 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu thông tin cảnh báo cho việc PCTT - Sơ tán không kịp 	- Cao

			thương và chết người.	phòng chống thiên tai. *Nhận thức kinh nghiệm - hộ tiếp nhận được thông tin về PCTT - Người dân tiếp cận được nhiều nguồn thông tin		
--	--	--	-----------------------	--	--	--

Ghi chú khác:

- 6/6 thôn trong xã có khả năng cao đối với việc tiếp cận với thông tin cảnh báo sớm: 93% hộ dân ở Đông Bình, Vĩnh Nam, Hà Thuận, Hà Mỹ và Trà Nam có TV và tiếp cận được chương trình dự báo của TW và 85% hộ thường xuyên nghe đài phát thanh của tỉnh và 6/6 thôn có loa phát thanh không dây và tiếp cận được thông tin cảnh báo của địa phương. Khoảng trên 2.510 người tiếp cận được với internet.

- Thông tin cảnh báo được truyền qua nhiều kênh và dùng nhiều phương tiện: ghe thuyền, xe trên bộ, tuy nhiên đối với người khiếm thị khiếm thính việc tự tiếp cận với các thông tin này rất thấp, họ dựa vào người thân là chính.

15. Phòng chống thiên tai/TƯ'BDKH

Loại hình TT/BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯ'BDKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BDKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ gia đình kinh nghiệm có dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ 	

<p>Vinh Nam</p>	<p>607</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ ; 	
<p>Trà Đông</p>	<p>484</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ ; 	

			<p>dân;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>tai;</p>		
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ; 	
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ; 	

			<ul style="list-style-type: none"> lụt; *Nhận thức kinh nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<ul style="list-style-type: none"> nhập trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 		
	Trà Nam	162	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; *Nhận thức kinh nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<ul style="list-style-type: none"> *Vật chất <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán *Tổ chức xã hội <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. *Nhận thức kinh nghiệm <ul style="list-style-type: none"> - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuyền bị chìm, tính mạng của người dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ; - 	
	Điểm chung của các thôn		<ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ máy phòng chống thiên tai của xã có kinh nghiệm ứng phó, đông đảo thành viên, nắm rõ địa bàn dân cư, đặc điểm địa hình, các công trình xung yếu. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên - Có hệ thống thông tin truyền thanh. Có cột mốc lũ để cảnh báo nhân dân. - Có các hói lạch tự 		

			<p>hàng năm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; - Thói quen di chuyển bằng thuyền, thúng của một bộ phận nhân dân; - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ - Cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc nên hiệu quả hoạt động chưa cao; - Trạm truyền thanh hoạt động chưa hiệu quả do trang thiết bị xuống cấp; - Phương châm 4 tại chỗ trong bão lũ khó thực hiện do thiếu đồng bộ; 	<p>hiên làm nơi tránh trú bão cho tàu thuyền;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có các công trình xây dựng cơ bản kiên cố: Trạm Y tế, trường học, trụ sở UBND để sơ tán nhân dân; 		
Bão	Đông Bình	396	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền bị chìm, tính mạng của ngư dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ 	

<p>Vĩnh Nam</p>	<p>607</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ; 	
<p>Trà Đông</p>	<p>484</p>	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền bị chìm, tính mạng của ngư dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ ; 	

			<p>các hoạt động phòng chống thiên tai;</p> <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>với thiên tai ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 		
	Hà Thuận	645	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền bị chìm, tính mạng của ngư dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ ; 	
	Hà Mỹ	435	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền bị chìm, tính mạng của ngư dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ ; 	

			<p>tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 		
	Trà Nam	162	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội xung kích thiếu phương tiện cứu hộ cứu nạn, chưa được trang bị bảo hộ cá nhân; - Các tàu thuyền không tránh trú kịp khi gặp những cơn bão di chuyển nhanh, sức tàn phá lớn <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân dân thiếu thông tin về cảnh báo về bão lụt; - Ban lãnh đạo thôn, người dân chưa được tập huấn kiến thức phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu; - Chưa được diễn tập phòng chống thiên tai hàng năm ; - Phụ nữ ít tham gia vào các hoạt động phòng chống thiên tai; <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư tưởng chủ quan của một bộ phận nhân dân trong phòng tránh bão, lũ 	<p>*Vật chất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưng dụng máy nổ dự phòng, lều bạt, xe tải của người dân - Sử dụng các nhà dân vùng an toàn làm điểm sơ tán <p>*Tổ chức xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch PCTT hàng năm, phân công cụ thể thành viên, Ban PCTT thôn đứng canh ở từng địa bàn chỉ đạo chằng chống nhà cửa và sơ tán người dân với phương châm 4 tại chỗ. <p>*Nhận thức kinh nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số hộ dân biết gia cố chằng chống nhà cửa trước mùa thiên tai; - Người dân có kinh nghiệm trong ứng phó với thiên tai ; - Các hộ gia đình có kinh nghiệm dự trữ lương thực thực phẩm 2-3 ngày trong mùa thiên tai; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội xung kích khi thực thi nhiệm vụ; 	
	Điểm chung của các thôn		<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc nên hiệu quả hoạt động chưa cao; - Trạm truyền thanh hoạt động chưa hiệu quả do trang thiết bị xuống cấp; - Phương châm 4 tại 	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ máy phòng chống thiên tai của xã có kinh nghiệm ứng phó, đồng đảo thành viên, nắm rõ địa bàn dân cư, đặc điểm địa hình, các công trình xung yếu. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền bị chìm, tính mạng của ngư dân gặp nguy hiểm; - Nhà cửa bị sập, cuốn trôi. - Nguy cơ bị tai nạn cho đội 	

			chỗ trong bão lũ khó thực hiện do thiếu đồng bộ;	thành viên - Có hệ thống thông tin truyền thanh. Có cột mốc lũ để cảnh báo nhân dân. - Có các hói lạch tự nhiên làm nơi tránh trú bão cho tàu thuyền; - Có các công trình xây dựng cơ bản kiên cố: Trạm Y tế, trường học, trụ sở UBND để sơ tán nhân dân;	xung kích khi thực thi nhiệm vụ;	
--	--	--	--	--	----------------------------------	--

16. Giới trong PCTT và BĐKH

Loại hình TT/ BĐKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	TTDBTT	Năng lực PCTT TƯBĐKH (Kỹ năng, công nghệ kỹ thuật áp dụng)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	Mức độ (Cao, Trung Bình, Thấp)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Lụt Bão	Đông Bình	198 hộ phụ nữ/ 396 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 375 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 772 nữ - Thiếu nhân lực chằng chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn - Nhận thức theo dõi thông tin, thông báo và dự báo còn thấp, chủ quan 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (Tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập, - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở - Dịch bệnh phát sinh 	cao
	Vĩnh Nam	234 hộ phụ nữ/ 607 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 504 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 1306 nữ - Thiếu nhân lực chằng chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn - Nhiều trẻ em và phụ nữ, 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, - Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập (nam và nữ), - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở - Dịch bệnh phát sinh 	Trung bình

			người già không biết bơi			
	Trà Đông	192 hộ phụ nữ/ 484 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 430 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 1127 nữ - Thiếu nhân lực chằng chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn - Nhiều trẻ em và phụ nữ, người già không biết bơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, - Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập (nam và nữ), - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở - Dịch bệnh phát sinh 	cao
	Hà Thuận	295 hộ phụ nữ/ 645 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 646 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 1396 nữ - Thiếu nhân lực chằng chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn - Nhiều trẻ em và phụ nữ, người già không biết bơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, - Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập (nam và nữ), - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở - Dịch bệnh phát sinh 	cao
	Hà Mỹ	193 hộ phụ nữ/ 435 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 391 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 1091 nữ - Thiếu nhân lực chằng chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn - Nhiều trẻ em và phụ nữ, người già không biết bơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, - Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập, - Dịch bệnh phát sinh - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở - Dịch bệnh phát sinh 	cao
	Trà Nam	79 hộ phụ nữ/ 162 hộ	<ul style="list-style-type: none"> - 167 nữ là trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo, người nghèo/ 343 nữ - Thiếu nhân lực chằng 	<ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị cứu hộ (áo phao) - Có phương tiện di dời của địa phương (tàu thuyền có động cơ) - Một số được tập huấn về PCTT, 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị thương, chết, lũ cuốn trôi. - Không có việc làm, không có thu nhập, - Thiếu lương thực, thực phẩm và vật 	cao

			chống nhà cửa, di dời đồ đạc lên cao và sơ tán, - Ít được tham gia tập huấn, - Không có nữ tham gia Đội ứng cứu của thôn Nhiều trẻ em và phụ nữ, người già không biết bơi	- Có đội xung kích của thôn và xã hỗ trợ	dụng cần thiết - Nhà ở bị sập, cuốn trôi, xói lở	
<p>Ghi chú khác: Ngập lụt kéo dài, phụ nữ không đi mua sắm thức ăn, lương thực cho gia đình. Trong trường hợp có thuyền đi thì rủi ro tính mạng rất cao. Nam giới không có việc làm, thu nhập giảm sút ảnh hưởng đến kinh tế của gia đình và việc học hành của con cái. Tất cả các thôn đều có Đội xung kích, nhưng không có thôn nào có nữ tham gia.</p>						

17. Các lĩnh vực/ngành then chốt khác

Loại hình Thiên tai/BDKH	Tên Thôn	Tổng số hộ	Lĩnh vực, ngành then chốt	Ảnh hưởng của lụt, bão
Lụt, Bão	Đông Bình	396	<ul style="list-style-type: none"> - Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản; - Du lịch; 	<ul style="list-style-type: none"> - Bão lụt làm mất mùa, xói lở hồ tôm - Phương tiện khai thác thủy, hải sản bị hư hỏng, chìm; - Nguy hiểm tính mạng đối với các hộ làm nghề nuôi trồng, đánh bắt thủy sản; - Hoạt động du lịch bị gián đoạn do cơ sở hạ tầng bị hư hỏng bởi lũ lụt;
	Vĩnh Nam	607	<ul style="list-style-type: none"> - Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; - Thương mại, dịch vụ; - Trồng trọt, chăn nuôi; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở sản xuất bị ngập úng, nguyên vật liệu cho ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp bị ướt, trôi, hư hỏng; - Hàng hóa khan hiếm, giao thương buôn bán khó khăn do lũ lụt; - Hoa màu, cây cối, con vật nuôi bị chết do lũ lụt;
	Trà Đông	484	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh bắt thủy hải sản; - Thương mại, dịch vụ, du lịch; - Trồng trọt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bão lụt làm mất mùa, xói lở hồ tôm - Phương tiện khai thác thủy, hải sản bị hư hỏng, chìm; - Nguy hiểm tính mạng đối với các hộ làm nghề nuôi trồng, đánh bắt thủy sản; - Hoa màu, cây cối, con vật nuôi bị chết do lũ lụt;
	Hà Thuận	645	<ul style="list-style-type: none"> - Trồng trọt, chăn nuôi; - Thương mại, dịch vụ, du lịch; - Đánh bắt thủy, hải sản; 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoa màu, cây cối, con vật nuôi bị chết do lũ lụt; - Hàng hóa khan hiếm, giao thương buôn bán khó khăn do lũ lụt; - Hoạt động du lịch bị gián đoạn do cơ sở hạ tầng bị hư hỏng bởi lũ lụt; - Phương tiện khai thác thủy, hải sản bị hư hỏng, chìm; - Nguy hiểm tính mạng đối với các hộ làm nghề nuôi trồng, đánh bắt thủy sản;
	Hà Mỹ	435	<ul style="list-style-type: none"> - Thương mại, dịch vụ; - Nuôi trồng, đánh bắt thủy, hải sản; 	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa khan hiếm, giao thương buôn bán khó khăn do lũ lụt; - Phương tiện khai thác thủy, hải sản bị hư hỏng, chìm; - Nguy hiểm tính mạng đối với các hộ làm nghề nuôi trồng, đánh bắt thủy sản;

	Trà Nam	162	- Trồng trọt, chăn nuôi. - Hoa màu, cây cối, con vật nuôi bị chết do lũ lụt;

D. Tổng hợp kết quả đánh giá và đề xuất giải pháp

1. Tổng hợp Kết quả phân tích nguyên nhân rủi ro thiên tai/BĐKH

Thứ tự vấn đề ưu tiên(*)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp (tách biệt giải pháp cho Nam/Nữ nếu được)
Cơ sở hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> - 800 hộ đi lại khó khăn (Vĩnh Nam) - 2km Kè bị sạt lở - Nhà xây dựng lâu, xuống cấp - 30% nhà chưa có gác - Trụ điện còn thô sơ, dây bắt cũ - Cầu Hà Tân liên xã bị sập không sử dụng được (Hà Mỹ-Vĩnh Nam) - Cần hỗ trợ đường nội đồng 7,7km - Không có trạm bơm tại địa phương (trạm bơm Xuyên Đông và 19/5 Duy Phước) - Giá cả vật liệu xây dựng, nhu yếu phẩm sau thiên tai tăng 	<ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thôn liên thôn thường xuyên sạt lở làm gián đoạn - Hệ thống điện sản xuất xuống cấp, không sử dụng được (Vĩnh Nam, Hà Thuận, Hà Mỹ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Sông bồi lấp, chảy xiết khi mùa mưa lũ, bị cô lập khi thiên tai xảy (địa hình là ổ đảo), - Hộ dân ở khu vực SX không có khả năng để tu sửa đường dây điện - Do đường khó vận chuyển 	<ul style="list-style-type: none"> *Phi công trình Có hỗ trợ cho hộ buôn bán vay vốn của NHCS để dự trữ hàng *Công trình - Gia cố 2 bờ kè con đường lờ (Đông Bình-Hòa Mỹ) - Gia cố bờ kè (Đông Bình) - Hệ thống điện nội đồng (7km thôn Vĩnh Đông) - Đường giao thông nội đồng (để người dân vận chuyển lúa)
Nhà ở	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở bị sập đổ hoặc hư hỏng do bão lụt 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà gần sát sông bị ngập 1,5-2,8m - Có 30% hộ ở vùng thấp trũng không có gác tránh lũ - Nhóm đối tượng DBTT nhiều - Người dân chủ quan và không gia cố là đúng cách chống bão lụt - Xây nhà/gia cố nhà không áp dụng kỹ thuật làm nhà chống lụt bão - Chằng chống nhà ở không đúng quy cách 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà yếu ở vùng ngập lụt sâu kéo dài - Thiếu kiến thức và kỹ thuật làm nhà chống lụt bão - Công tác chằng chống nhà cửa không đảm bảo - Nhận thức một số bộ phận nhân dân chưa cao trong công tác PCTT 	<ul style="list-style-type: none"> *Công trình - Hỗ trợ các hộ nhà yếu, khó khăn để làm nhà kiên cố hoặc gác tránh lũ cho các hộ khó khăn trong 6 thôn *Phi công trình - Nâng cao nhận thức và kiến thức giàng chống và xây dựng nhà ở đúng kỹ thuật phòng chống bão lụt
An toàn tính mạng	<p>Rủi ro đến tính mạng người dân và học sinh trong mùa bão lụt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực sát sông, thấp trũng bị ngập lụt kéo dài và bị cô lập thường xảy ra đuối nước khi đi lại/đi học . - Đa số người già, trẻ em, khuyết 	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ tán dân không kịp thời - Thiếu kỹ năng bơi - Cấp cứu người bệnh không kịp thời 	<ul style="list-style-type: none"> *Phi công trình - Nâng cao năng lực thực hiện công tác sơ tán dân và kịp thời cấp cứu người bệnh

Thứ tự vấn đề ưu tiên(*)	Rủi ro thiên tai/BĐKH	TTDBTD	Nguyên nhân	Giải pháp (tách biệt giải pháp cho Nam/Nữ nếu được)
		<ul style="list-style-type: none"> tật ở vùng ngập lụt không biết bơi. - Đường đất, đường trũng thấp khó sơ tán, cứu trợ - Thiếu phương tiện để kịp thời đưa dân đi sơ tán (ghe, thuyền, xe chở người) - Không có lực lượng cứu hộ của thôn để sơ cấp cứu ban đầu. - Nhóm đối tượng DBTT 30% (Đông Bình) - Người dân không tiếp cận được hàng cứu trợ - Cấp cứu người bệnh không kịp thời (Sanh đẻ, người già, trẻ em). 		<ul style="list-style-type: none"> trong lụt - Phát huy hiệu quả đội xung kích của thôn - Nâng cao kiến thức và kỹ năng bơi lội cho học sinh - Hỗ trợ thôn nguy cơ ngập lụt cao có nơi sơ tán tại chỗ - Nâng cao nhận thức cho người dân chủ động PCTT
Sản xuất lúa	<ul style="list-style-type: none"> - Đất trồng lúa nhiễm mặn quanh năm - Đất trồng cói nhiều cỏ mọc, cây cói không phát triển 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có hệ thống thủy lợi và đê ngăn mặn - Nguồn lao động thiếu 	<ul style="list-style-type: none"> - Lao động trẻ không thích làm nghề cói, còn người và trẻ em không đủ sức lao động - Thu nhập cây cói quá thấp, không đảm bảo đời sống - Người dân còn chủ quan, không tuân theo lịch thời vụ - Hệ thống tiêu úng còn thấp kém - Do diễn biến thời tiết thất thường 	<ul style="list-style-type: none"> *Công trình - Nâng cấp hệ thống tiêu úng - Cải tạo nội đồng để thuận lợi tưới tiêu *Phi công trình - Chuyển đổi cói sang nuôi tôm (30ha)
Lúa Hè Thu	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước sản xuất 	<ul style="list-style-type: none"> - Ruộng ở cuối nguồn nước - Kênh mương nội đồng bằng đất làm thất thoát nước tưới không về được ruộng sản xuất - Ruộng sản xuất bị nhiễm mặn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước xa ruộng - Nắng hạn nước mặn xâm nhập gây nhiễm mặn 	<ul style="list-style-type: none"> *Công trình - Lấy nước dẫn về từ hồ Phú Ninh xuống trạm Xuyên Đông
Ô nhiễm môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy cơ dịch bệnh xảy ra trên diện rộng toàn xã 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước ngập sâu và kéo dài 6-10 ngày - Trong thời gian ngập lụt rác thải không được thu gom - Súc vật chết tại địa phương và bèo các nơi trôi về - 100% hộ chăn nuôi nhỏ lẻ không xây hầm chứa xả thải ra môi trường - Người chết trong bão lụt không mai táng được gây ô nhiễm - Còn nhiều dùng nhà xí chưa đảm bảo vệ sinh - Nhận thức bảo vệ môi trường của người dân chưa cao (có nơi gom rác nhưng vẫn vứt bừa bãi) 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý thức bảo vệ môi trường của người dân chưa cao - Chăn nuôi không có hố xử lý chất thải. 	<ul style="list-style-type: none"> *Phi công trình - Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho người dân - Hỗ trợ xử lý môi trường sau bão lụt

2. Tổng hợp các giải pháp phòng, chống thiên tai/thích ứng BĐKH

Nhóm ngành/lĩnh vực (*)	Các giải pháp đề xuất (**)	Địa điểm và đối tượng hưởng lợi	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp (***)	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến
				Ngắn hạn (thời thực hiện dưới 2 năm)	Dài hạn (thời gian thực hiện trên 2 năm)	
An toàn với người dân và cộng đồng nói chung và tách biệt giải pháp về giới	<ul style="list-style-type: none"> Nâng cao năng lực thực hiện công tác sơ tán dân và kịp thời cấp cứu người bệnh trong lụt Nâng cao kiến thức và kỹ năng bơi lội cho học sinh 	Vùng ngập sâu của các thôn	<ul style="list-style-type: none"> Xây nhà đa năng để sơ tán tại chỗ kết hợp với sinh hoạt cộng đồng Hỗ trợ làm gác tránh lụt bão Trang cấp phao và áo phao cứu sinh cho nhóm DBTT vùng ngập lụt cao Cấm biển báo đoạn đường ngập sâu nguy hiểm Tập huấn kiến thức PCTT cho người dân Tuyên truyền cho người dân chủ động trong phòng chống thiên tai 		X	90% Nhà nước và 10% địa phương
	<ul style="list-style-type: none"> Phát huy hiệu quả đội xung kích của thôn 		<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp thêm trang thiết bị cho đội xung kích Tập huấn kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu 	X		80% nhà nước, 20% địa phương
Hạ tầng công cộng	<ul style="list-style-type: none"> Nâng cấp đường nội thôn bị xói lở hư hỏng 	Vinh Nam: 2,7km Thôn Hà Thuận: 1,5km	<ul style="list-style-type: none"> Khảo sát những đoạn đường cần ưu tiên nâng cấp Lập kế hoạch thi công 		X	90% nhà nước và 10% địa phương
	<ul style="list-style-type: none"> Gia cố kè 	Tuyến đường đi Hà Mỹ đến Đông Bình	<ul style="list-style-type: none"> Khảo sát những đoạn kè cần ưu tiên gia cố Lập kế hoạch thi công 		X	90% nhà nước, 10% địa phương
	<ul style="list-style-type: none"> Kiên cố hóa công trình thủy lợi 	Kênh 19/5 (3km)	<ul style="list-style-type: none"> Khảo sát những đoạn kè cần ưu tiên gia cố Lập kế hoạch thi công 		X	80% nhà nước, 30% địa phương
Nhà ở	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo nhà ở kiên cố tránh bão lụt 	6 thôn (334 nhà)	<ul style="list-style-type: none"> Khảo sát hộ ưu tiên hỗ trợ Họp dân thông qua danh sách hỗ trợ và mức đóng góp của hộ và địa phương Thiết kế và xây dựng Hỗ trợ nâng cấp và xây nhà ở kiên cố Hỗ trợ làm gác tránh lụt bão Tập huấn kỹ thuật làm nhà và gia cố nhà ở cho người dân 	X		80% nhà nước, 20% địa phương
Nước sạch, vệ sinh và môi trường	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo an toàn đường ống dẫn nước sinh hoạt 	Thôn Đông Bình	<ul style="list-style-type: none"> Khảo sát hệ thống ống nước cần sửa và nâng cấp Thiết kế thi công đưa vào sử dụng 		X	95% nhà nước, 5% địa phương

	- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và xử lý môi trường sau bão lụt	6/6 thôn	- Phổ biến cho người dân về phân loại rác tại hộ gia đình - Xây dựng lò đốt rác thải - Cung cấp thêm xe chở rác - Hỗ trợ kinh phí thu gom rác thải cho các thôn	X		80% nhà nước, 20% địa phương
Giáo dục	- Nâng cao kỹ năng bơi cho học sinh	Học sinh các cấp trong xã	- Trang bị hồ bơi cho các trường - Hợp đồng giáo viên dạy bơi - Tổ chức các lớp học bơi cho học sinh	X		90% nhà nước, 10% địa phương
Rừng	- Phát triển rừng dừa nước	5/6 thôn (10 ha)	- Khảo sát diện tích đất trồng - Hợp đồng dân ươm cây giống - Huy động nhân dân trồng, bảo vệ chăm sóc		X	90% nhà nước, 10% địa phương
Trồng trọt	- Đảm bảo nước sản xuất vụ Hè Thu	6/6 thôn	- Thiết kế hệ thống lấy nước từ Hồ Phú Ninh về kênh Xuyên Đông		X	90% nhà nước, 10% địa phương
Thông tin truyền thông và cảnh báo sớm	- Nâng cấp trạm truyền thanh của xã	UBND xã	- Đầu tư đường dây chất lượng - Tăng thêm 6 cụm loa cho 6 thôn - Mua 2 máy phát điện cho trạm truyền thanh ở xã		X	100% nhà nước
Phòng chống thiên tai và TƯ'ĐKH	- Nâng cao năng lực PCTT	Xã và 6 thôn	- Tập huấn kiến thức PCTT và kỹ năng sơ cấp cứu cho Ban PCTT của xã và các tiểu ban ở thôn, trường học - Diễn tập thực tế hàng năm hoặc 2 năm/lần - Hỗ trợ thuyền máy cứu hộ cho các thôn vùng trũng, cửa may, loa cầm tay	X		95% nhà nước, 05% địa phương
Lĩnh vực Bình đẳng Giới (***)	- Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào công tác PCTT	Toàn xã	- Tập huấn kiến thức để phụ nữ tự tin tham gia PCTT - Tập huấn bình đẳng giới trong thiên tai cho cả nam và nữ		X	90% nhà nước, 10% địa phương

3. Một số ý kiến tham vấn của các cơ quan ban ngành trong xã

- Đặc điểm địa hình của xã nằm ở vùng thấp trũng nên thường xuyên chịu ảnh hưởng của các loại hình thiên tai bão, lụt và nhiễm mặn. Đặc biệt là việc đưng đầu với việc ngập lụt sâu và kéo dài. Tuy những năm gần đây không có thiệt hại về người, nhưng vấn đề an toàn cho hộ dân và cộng đồng là vấn đề chính quyền quan tâm. Qua kết quả Đánh giá rủi ro thiên tai, UBND xã thấy nhu cầu xây nhà đa năng để sơ tán tại chỗ kết hợp với sinh hoạt cộng đồng và hỗ trợ làm gác tránh lụt bão cho các hộ gia đình là nhu cầu cấp thiết và cần được dự án quan tâm hỗ trợ.
- Để phát huy hiệu quả của đội xung kích xã và các thôn, việc trang các trang thiết bị cần thiết như phao và áo phao cứu sinh cho các thành viên đội xung kích là hết sức cần thiết, đặc biệt cho nhóm DBTT ở vùng ngập lụt cao để chủ động hơn trong việc ứng phó thiên tai. Đồng thời cấm biển báo đoạn đường ngập sâu nguy hiểm tránh tai nạn trong khi có lụt
- Tập huấn kiến thức PCTT cho người dân và tuyên truyền cho người dân chủ động trong việc phòng chống thiên tai là giải pháp giúp các hộ gia đình và từng người dân chủ động hơn trong việc phòng ngừa ứng phó nhằm giảm thiểu những rủi ro do thiên tai có thể gây ra.

4. Một số ý kiến kết luận của đại diện UBND xã

- Báo cáo sơ bộ về kết quả Đánh giá rủi ro thiên tai của xã mà nhóm Hỗ trợ kỹ thuật đã thực hiện với sự hỗ trợ của các cán bộ dự án đã được trình bày và thông qua. Đây là một báo cáo đánh giá toàn diện các lĩnh vực của xã. Thông qua việc thực hiện đánh giá này, Nhóm hỗ trợ kỹ thuật của xã đã sử dụng được các công cụ thu thập và tổng hợp thông tin theo phương pháp mới.
- Kết quả của Báo cáo đánh giá sẽ giúp chính quyền sử dụng lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và kế hoạch PCTT hàng năm
- Nhóm HTKT sẽ kết thúc nhiệm vụ theo quyết định, tuy nhiên các thành viên này sẽ tiếp tục hỗ trợ cho xã trong công tác PCTT. Đề nghị dự án tiếp tục đầu tư, có hỗ trợ nâng cao năng lực cho Nhóm Hỗ trợ kỹ thuật xã.

**Xác nhận tiếp nhận kết quả đánh giá rủi ro thiên tai của xã
TM UBND Xã**

(đã ký)

E. Phụ lục

1. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá

TT	Họ tên (Nam/Nữ)	Đơn vị	Số điện thoại
1	Võ Tuy	CB văn hóa	0977180549
2	Hồ Thị Hằng	CB VP đảng ủy	0934771860
3	Võ Thị Đông	CB khuyến nông	0163939484
4	Đỗ Thị Vân	PCT Hội Nông dân	0905409586
5	Trần Giàu	CB thú y	01693706239
6	Nguyễn Thanh Hát	CB VP, thống kê	0915289555
7	Huỳnh Văn Trung	CB Địa chính	0902810858
8	Diệp Ngọc Ánh	PCT Hội chữ thập đỏ	0934774700
9	Vũ Thị Thương	PCT Mặt trận xã	01633562908
10	Võ Thị Ánh	PCT Hội chữ thập đỏ	0905115231

2. Phụ lục 2: LỊCH PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN TRONG NHÓM HTKT THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ RỦI RO TẠI CÁC CỤM THÔN - XÃ DUY VINH- HUYỆN DUY NGHĨA- TỈNH QUẢNG NAM (Từ ngày 23-26/07/2018)

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Người thực hiện	Công cụ chuẩn bị
Ngày 1: 23/07/2018 Buổi sáng	Cụm 1 : - Thôn: Đông Bình, Vĩnh Nam, Hà Mỹ - Họa tại: Hội trường UBND xã	Họp 30 người dân cụm thôn 1 (mỗi thôn 10 người) Thành phần: Trưởng thôn/phó thôn, người cao tuổi, người nghèo, phụ nữ, người khuyết tật, đại diện nghề (45% nữ). Thực hiện 4 công cụ: - Lịch sử thiên tai - Lịch theo mùa - Sơ họa bản đồ RRTT - Điểm mạnh, điểm yếu	Toàn bộ nhóm HTKT: 5 người Nhóm 1: Trưởng nhóm: Mr. Hát và Thư ký: Nga Thực hiện 2 công cụ gồm: - Lịch sử thiên tai (Thương) - Lịch theo mùa (Ngọc Ảnh+ Nga) Nhóm 2: - Sơ họa bản đồ RRTT (Hát và Ảnh) và Điểm mạnh, điểm yếu	- Bảng Lịch sử thiên tai (Người chuẩn bị: Nga) - Bảng Lịch theo mùa (Người chuẩn bị: Thương) - Sơ họa bản đồ RRTT (Người chuẩn bị: Hát) - Bảng điểm mạnh, điểm yếu (Người chuẩn bị: Ảnh) - VPP: Bút, giấy, thước, bang dính....
	Cụm 2: - Thôn: Hà Thuận, Trà Đông, Trà Nam - Họa tại: NVH Thôn Hà Thuận	Họp 30 người dân cụm thôn 2 (mỗi thôn 10 người) Thành phần: Trưởng/phó thôn, người cao tuổi, người nghèo, phụ nữ 45%, người khuyết tật, đại diện nghề....	Nhóm 2: Trưởng nhóm: Mr. Tuy và Thư ký: Hằng - Thực hiện 2 công cụ gồm: - Lịch sử thiên tai (Hằng) - Lịch theo mùa (Đông+Vân) Nhóm 2: - Sơ họa bản đồ RRTT (Tuy+Giàu) và Điểm mạnh, điểm yếu	- Bảng Lịch sử thiên tai (Người chuẩn bị: Hằng) - Bảng Lịch theo mùa (Người chuẩn bị: Vân) - Sơ họa bản đồ RRTT (Người chuẩn bị: Giàu) - Bảng điểm mạnh, điểm yếu (Người chuẩn bị: Tuy) - VPP: Bút, giấy, thước....
Chiều 23/07/2018 Chiều	UBND xã	- Tổng hợp kết quả(công cụ 6) - Chuẩn bị các bảng cho các công cụ 7, 8, 9 - Bảng xếp hạng RRTT - Phân tích nguyên nhân - Tổng hợp các giải pháp	Toàn bộ nhóm HTKT	- Bảng xếp hạng - Bảng phân tích nguyên nhân - Bảng tổng hợp các giải pháp
Ngày 2 24/07/2018 Sáng	Cụm 1:	- Họp với 30 người dân (cụm 1). Số người dân ngày 23/07 - Công cụ 6,7,8,9	Nhóm 1	
	Cụm 2:	- Họp với 30 người dân (cụm 2). Số người dân ngày 23/07 - Công cụ 6,7,8,9	Nhóm 2	
Ngày 3: 24/07/2018 Chiều	UBND xã	- Tổng hợp công cụ 7,8,9 của toàn xã	Toàn bộ nhóm HTKT	
Ngày 3 25/07/2018 Sáng	UBND xã	- Họp kiểm chứng - Thành phần: 20 người dân của 6 thôn (chưa tham gia những cuộc họp trước) và	Toàn bộ nhóm HTKT	

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Người thực hiện	Công cụ chuẩn bị
		5 cán bộ của xã (các ban ngành đoàn thể)		
Ngày 25/07/2018 Chiều	UBND xã	Xây dựng báo cáo đánh giá của xã	Toàn bộ nhóm HTKT	Tiếp tục hoàn thiện báo cáo vào sáng 26/07
Sáng xã bận Ngày 4 26/07/2018 Chiều	UBND xã	- Trình bày báo cáo đánh giá - Thành phần: Đại diện chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể 20 người	Trần Văn Sành Nguyễn Thanh Hát	

3. Phụ lục 3: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn

3.1 Tổng hợp công cụ Lịch sử Thiên tai

Năm/Tháng	Thiên tai	Đặc điểm/xu hướng TT	Khu vực thiệt hại	Thiệt hại	Tại sao	Đã làm gì để ứng phó
2006, 2009	Bão ,	<p>Gió cấp 10, giật cấp 13 và chuyển hướng</p> <p>Gió cấp 11, giật cấp 14 và chuyển hướng</p>	<p>Toàn xã</p> <p>Toàn xã</p>	<p>*ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà sập: 89, 369 tốc mái, siêu vẹo 20% trên toàn xã - 30% nhà chưa có gác lững và yếu - Đường giao thôn liên thôn (Đông Bình-Hòa Mỹ) thường xuyên sạt lở - Kè Đông Bình bị sạt lở (2km) - Bị cô lập khi thiên tai xảy (địa hình là ố đảo), khó khăn - Người chết phải chờ nước rút mới đi chôn nơi khác (Hà lan, Hà Thuận, Vĩnh Nam) - Các đường liên thôn (Đông Bình, Hà Mỹ) bị gián đoạn không tiếp cận được hàng cứu trợ, không chở người bệnh đi kịp thời (Sanh đẻ, người già, trẻ em). - Nhóm đối tượng DBTT cao (Đông Bình: 30%, Hà Mỹ: 15%, Vĩnh Nam:7%, Hà Thuận:10%, Trà Đông:4%, Trà Nam 2%) - Cầu Hà Tân liên xã bị sập không sử dụng được (Hà Mỹ-Vĩnh Nam) - 7,7km đường nội đồng bằng đất <p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 18ha mất trắng (Đông Bình : 2ha, Vĩnh Nam: 12ha, Hà 	<p>*ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà xây dựng lâu, xuống cấp, nằm ven sông, trũng thấp - Thông tin dự báo chưa kịp thời, không chính xác - Người dân còn chủ quan lơ là trong công tác PCTT - Nhà ở thiếu kiên cố - Hệ thống truyền thanh thiếu kiên cố - Do sông bồi lấp, chảy xiết khi mùa mưa lũ - Chưa quy hoạch khu nghĩa trang - Không có phương tiện đảm bảo để qua sông <p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa thối giống, ngập nước, Hoa màu ngập 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cập nhật thông tin, dự báo thời tiết. - Tuyên truyền cho người dân chằng chống nhà cửa - Thành lập Đội XK để chằng chống nhà cửa cho các hộ thiếu năng lực cần giúp đỡ. <p>-Hỗ trợ giống cho những hộ bị thiệt hại</p>

Năm/Tháng	Thiên tai	Đặc điểm/xu hướng TT	Khu vực thiệt hại	Thiệt hại	Tại sao	Đã làm gì để ứng phó
				<p>Mỹ:4ha) - 14ha hoa màu (bắp, đậu, lạc) (Vĩnh Nam:6ha, Đông Bình:3h, Hà Mỹ:5ha) - Cây cói (lác) tổng diện tích 20ha/3 thôn (Vĩnh Nam:3ha, Hà Mỹ:6ha, Đông Bình:9ha) - Dịch bệnh cây lúa như: ốc bươu vàng, chuột, khô vằn, bọ trĩ (Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Đông Bình) - 10ha đất bị cuốn trôi và bồi lấp (Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Đông Bình). - 2 ha đất sản xuất mất (Đông Bình)</p> <p>*VSMT:</p>	<p>nước ngã đổ. -Do mưa lạnh kéo dài và gió mùa đông bắc (vụ 1), nắng nóng, sâu bệnh, mưa giông thất thường (vụ 2), mưa thổi, giảm chất lượng (vụ 1), cây nhiễm mặn, tốn công, phân thuốc nhiều, giảm năng suất. - Khu vực trồng lúa nằm cuối kênh thủy lợi, thiếu nước SX nên năm suất thấp, tốn công chăm bón - Không có trạm bơm tại địa phương (trạm bơm Xuyên Đông và 19/5 Duy Phước</p> <p>*VSMT:</p>	<p>- HTX Nông nghiệp có một số giống dự phòng bán giá thấp - Hỗ trợ tiền để tái vụ SX (1 sào/200.000đ) - Tổ chức thường xuyên diệt chuột thủ công và kêu gọi bà con bắt ốc bươu vàng - Hỗ trợ 200.000đ/sào cho hộ có đất bị bồi lấp -Trồng rừng ngập mặn ven sông giữ đất.</p>
	Sạt lở bờ sông		Toàn xã	<p>ATCD: - Sạt mất nhà (20 hộ) - Bờ kè xây dựng lâu, xuống cấp, sạt lở (Đông Bình, Trà Đông) - Đường nằm ven sông dễ sạt lở</p> <p>* SXKD: - Mất đất sản xuất - 5 ha đất hoa màu bị bồi lấp, sạt lở - 2ha đất cây cói mất trắng - 10ha ao tôm mất trắng do đất bồi, lở</p>	<p>-Giải pháp tạm thời cát bỏ bao thả xuống ven sông - Cấm các loại phương tiện khai thác cát trên sông - Xử lý dòng chảy: nạo vét dòng chảy theo hướng không bất lợi - Triển khai một số biện pháp trồng rừng ngập mặn những khu vực có bãi bồi (Đông Bình, Hà Thuận, Hà Đông) - Gia cố bờ nuôi tôm bằng những vật liệu như tre, bèo, bao để giữ trước mùa mưa bão</p>	<p>Nhà sập</p> <p>Hoa màu mất trắng</p> <p>Thủy sản mất trắng</p>

3.2 Bảng tổng hợp Đánh giá Rủi ro Thiên tai/BĐKH- xã Duy Vinh

Thiên tai	Xu hướng	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực phòng, chống thiên tai	Rủi ro
Bão, ngập lụt		<p>*ATCD: - Đường giao thôn liên thôn (Đông Bình-Hà Mỹ) thường xuyên sạt lở (Gia cố 2 bờ kè con</p>	<p>- Tổ chức Habitat tài trợ nhà cho 4 hộ (Đông Bình; 2, Hà Thuận, Vĩnh Nam, - Người dân sơ tán đến các hộ cao tầng</p>	CSHT hư hỏng

Thiên tai	Xu hướng	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực phòng, chống thiên tai	Rủi ro
		<p>đường, do sông bồi lấp, chảy xiết khi mùa mưa lũ, hạn chế việc đi lại(800 hộ đi qua con đường này hàng ngày)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kè Đông Bình bị sạt lở (2km) cần gia cố - Bị cô lập khi thiên tai xảy (địa hình là ố đảo), khó khăn - Không quy hoạch khu nghỉ trang (khi thiên tai có người chết phải chờ nước rút mới đi chôn nơi khác (Hà lan, Hà Thuận, Vĩnh Nam) - Các đường liên thôn (Đông Bình, Hà Mỹ) bị gián đoạn không tiếp cận được hàng cứu trợ, không chở người bệnh đi kịp thời (Sanh đẻ, người già, trẻ em). - Nhà xây dựng lâu, xuống cấp - Nhóm đối tượng DBTT 30% (Đông Bình) 30% nhà chưa có gác - Cầu Hà Tân liên xã bị sập không sử dụng được (Hà Mỹ-Vĩnh Nam) - Cần hỗ trợ đường nội đồng 7,7km - Cột điện hư hỏng nằm tuyến ven sông - Học sinh phải nghỉ học nhiều ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên tổ chức tập huấn cho bà con vùng ngập trước khi mùa mưa bão đến để sống chung với lũ - Chuẩn bị lương thực, thực phẩm, nước uống, đèn pin, dầu.... - Cấm người dân không bơi ghe, xuồng khi không có việc cần thiết - Tổ chức cho học sinh nghỉ học. - Thông báo cho toàn dân biết mức độ của lũ để đề phòng. - Vận động các hộ có ghe đưa người già, trẻ em đến nhà có gác bảo đảm để trú ẩn - Thành lập đội XK của từng thôn. - Trước thiên tai thường xuyên kiểm tra các trang thiết bị CHCN để kịp thời sửa chữa - Chuẩn bị một số lương thực và nước uống để kịp thời cứu trợ vùng cô lập nhiều ngày 	
		<p>*SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 18ha lúa thối giống, ngập nước (Đông Bình : 2ha, Vĩnh Nam: 12ha, Hà Mỹ:4ha) - 14ha hoa màu (bắp, đậu, lạc) thối giống, ngập nước ngã đổ (Vĩnh Nam:6ha, Đông Bình:3h, Hà Mỹ:5ha) (vụ 1), nắng nóng, sâu bệnh, mưa giông thất thường (vụ 2). - Cây cói (lác) tổng diện tích 20ha/3 thôn (Vĩnh Nam:3ha, Hà Mỹ:6ha, Đông Bình:9ha cây nhiễm mặn, tốn công, phân thuốc nhiều, giảm năng suất. - Dịch bệnh cây lúa như: ốc bươu vàng, chuột, khô vằn, bọ trĩ (Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Đông Bình) - Khu vực trồng lúa nằm cuối kênh thủy lợi, thiếu nước SX nên năm suất thấp, tốn công chăm bón - Không có trạm bơm tại địa phương (trạm bơm Xuyên Đông và 19/5 Duy Phước. - 10ha đất bị cuốn trôi và bồi lấp (Vĩnh Nam, Hà Mỹ, Đông Bình). - 2 ha đất sản xuất mất (Đông Bình) - 20 chiếc ghe thuyền hư hỏng và mất ngư lưới cụ - 30% hộ sống bằng nghề đánh bắt trên biển, sông 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên diệt chuột và bắt ốc bươu vàng - Chờ thủy triều thấp xả nước mới gieo xạ được (hạn chế thối giống) - Đóng giếng khoan, dung máy bơm hộ gia đình để cứu một số diện tích lúa vụ 2 - Chuyển đổi giống dài ngày sang giống ngắn ngày để tránh trễ vụ thu hoạch. - Vuông gốc từng hàng để cho cây khỏi ngã đổ và hạn chế thối giống khi mưa lớn, hạn chế dung thuốc trên cây bắp, bắt sâu thủ công, gieo hàng tránh hướng gió, vuông gốc theo từng độ tuổi của bắp. - Theo dõi thời tiết khi xuống giống (cây lạc), dùng thuốc phun hạn chế bệnh chết ẻo - Dựa trên thông tin thời tiết mới thu hoạch để khỏi xảy ra hư hại (cây lác vụ 1), chờ có mưa mới bón phân , theo dõi thời tiết mới thu hoạch để hạn chế hư hỏng sản phẩm làm mất giá trị (vụ 2) - Hạn chế thuốc bảo vệ thực vật, dung phân bón hữu cơ 	<p>Lúa và hoa màu ngập thối chết</p> <p>Thiếu nước sản xuất Đất nhiễm mặn</p>

Thiên tai	Xu hướng	Tình trạng dễ bị tổn thương	Năng lực phòng, chống thiên tai	Rủi ro
			- Tập huấn 3 giảm, 3 tăng (cơ cấu giống lúa và biện pháp canh tác phù hợp với địa phương)	
		<p>*VSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rác thải và xác động vật chết trôi (Trà Đông, Hà Thuận, Đông Bình, Hà Mỹ) - Bùn non dày 20cm xung quanh nhà - Các hệ thống nước sạch bị hư hỏng - Dịch bệnh : tiêu chảy, đỏ mắt và nước ăn chân, số xuất huyết - Một số có nhà vệ sinh sập do ngập nước lâu ngày - Thiếu nước sinh hoạt trầm trọng 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức dọn vệ sinh, chôn và đốt xác động vật và tiêu độc khử trùng trong khu dân cư - Hướng dẫn bà con sử dụng thuốc xử lý nước - Tổ chức kêu gọi các đoàn từ thiện khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho người dân - Kêu gọi cty nước bình hỗ trợ cho người dân sau thiên tai 	<p>Ô nhiễm môi trường</p> <p>Dịch bệnh</p>
Hạn hán và nhiễm mặn	Nắng nóng kéo dài, nhiệt độ có lúc 40-45 trên ngày, nhiệt độ trung bình 38-39, kéo dài 40 ngày	<p>*ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống thủy lợi thiếu và không kiên cố <p>* SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nước bơm lên nhiễm mặn - Cây trồng không phát triển - Thiếu nước sản xuất <p>*VSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước sinh hoạt 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng nước thải của xã Duy Thành để bơm tưới một số diện tích hạn - Nạo vét lại giếng đào để sử dụng trong mùa hạn 	<p>Hệ thống thủy lợi không kiên cố</p> <p>Thiếu nước sinh hoạt</p>
Sạt lở bờ sông	Thôn Đông Bình, Hà Mỹ, Trà Đông	<p>* ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sạt mất nhà (20 hộ) - Bờ kè xây dựng lâu, xuống cấp, sạt lở (Đông Bình, Trà Đông) - Đường nằm ven sông dễ sạt lở <p>* SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mất đất sản xuất - 5 ha đất hoa màu bị bồi lấp, sạt lở - 2ha đất cây cói mất trắng - 10ha ao tôm mất trắng do đất bồi, lở 	<ul style="list-style-type: none"> - Giải pháp tạm thời cát bỏ bao thả xuống ven sông - Cấm các loại phương tiện khai thác cát trên sông - Xử lý dòng chảy: nạo vét dòng chảy theo hướng không bắt lợi - Triển khai một số biện pháp trồng rừng ngập mặn những khu vực có bãi bồi (Đông Bình, Hà Thuận, Hà Đông) - Gia cố bờ nuôi tôm bằng những vật liệu như tre, bèo, bao để giữ trước mùa mưa bão 	<p>Nhà sập</p> <p>Hoa màu mất trắng</p> <p>Thủy sản mất trắng</p>

F. Phụ lục của Báo cáo Đánh giá Rủi ro Thiên tai/BĐKH của xã Duy Vinh

4. Phụ lục 1: Danh sách người tham gia đánh giá

TT	Họ tên (Nam/Nữ)	Đơn vị	Số điện thoại
1	Võ Tuy	CB văn hóa	0977180549
2	Hồ Thị Hằng	CB VP đảng ủy	0934771860
3	Võ Thị Đông	CB khuyến nông	0163939484
4	Đỗ Thị Vân	PCT Hội Nông dân	0905409586
5	Trần Giàu	CB thú y	01693706239
6	Nguyễn Thanh Hát	CB VP, thống kê	0915289555
7	Huỳnh Văn Trung	CB Địa chính	0902810858
8	Diệp Ngọc Ánh	PCT Hội chữ thập đỏ	0934774700
9	Vũ Thị Thương	PCT Mặt trận xã	01633562908
10	Võ Thị Ánh	PCT Hội chữ thập đỏ	0905115231

5. Phụ lục 2: Kế hoạch thực hiện Đánh giá tại các cụm Thôn – xã Duy Vinh

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Người thực hiện	Công cụ chuẩn bị
Ngày 1: 23/07/2018 Buổi sáng	Cụm 1 : - Thôn: Đông Bình, Vĩnh Nam, Hà Mỹ - Họa tại: Hội trường UBND xã	Họp 30 người dân cụm thôn 1 (mỗi thôn 10 người) Thành phần: Trưởng thôn/phó thôn, người cao tuổi, người nghèo, phụ nữ, người khuyết tật, đại diện nghề (45% nữ). Thực hiện 4 công cụ: - Lịch sử thiên tai - Lịch theo mùa - Sơ họa bản đồ RRTT - Điểm mạnh, điểm yếu	Toàn bộ nhóm HTKT: 5 người Nhóm 1: Trưởng nhóm: Mr. Hát và Thư ký: Nga Thực hiện 2 công cụ gồm: - Lịch sử thiên tai (Thương) - Lịch theo mùa (Ngọc Ánh+ Nga) Nhóm 2: - Sơ họa bản đồ RRTT (Hát và Ánh) và Điểm mạnh, điểm yếu	- Bảng Lịch sử thiên tai (Người chuẩn bị: Nga) - Bảng Lịch theo mùa (Người chuẩn bị: Thương) - Sơ họa bản đồ RRTT (Người chuẩn bị: Hát) - Bảng điểm mạnh, điểm yếu (Người chuẩn bị: Ánh) - VPP: Bút, giấy, thước, bang dính....
	Cụm 2: - Thôn: Hà Thuận, Trà Đông, Trà Nam - Họa tại: NVH Thôn Hà Thuận	Họp 30 người dân cụm thôn 2 (mỗi thôn 10 người) Thành phần: Trưởng/phó thôn, người cao tuổi, người nghèo, phụ nữ 45%, người khuyết tật, đại diện nghề....	Nhóm 2: Trưởng nhóm: Mr. Tuy và Thư ký: Hằng - Thực hiện 2 công cụ gồm: - Lịch sử thiên tai (Hằng) - Lịch theo mùa (Đông+Vân) Nhóm 2: Sơ họa bản đồ RRTT (Tuy+Giàu) và Điểm mạnh, điểm yếu	- Bảng Lịch sử thiên tai (Người chuẩn bị: Hằng) - Bảng Lịch theo mùa (Người chuẩn bị: Vân) - Sơ họa bản đồ RRTT (Người chuẩn bị: Giàu) - Bảng điểm mạnh, điểm yếu (Người chuẩn bị: Tuy) - VPP: Bút, giấy, thước....
Chiều 23/07/2018 Chiều	UBND xã	- Tổng hợp kết quả(công cụ 6) - Chuẩn bị các bảng cho các công cụ 7, 8, 9	Toàn bộ nhóm HTKT	- Bảng xếp hạng - Bảng phân tích nguyên nhân - Bảng tổng hợp các giải

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Người thực hiện	Công cụ chuẩn bị
		<ul style="list-style-type: none"> - Bảng xếp hạng RRTT - Phân tích nguyên nhân - Tổng hợp các giải pháp 		pháp
Ngày 2 24/07/2018 Sáng	Cụm 1:	<ul style="list-style-type: none"> - Họp với 30 người dân (cụm 1). Số người dân ngày 23/07 - Công cụ 6,7,8,9 	Nhóm 1	
	Cụm 2:	<ul style="list-style-type: none"> - Họp với 30 người dân (cụm 2). Số người dân ngày 23/07 - Công cụ 6,7,8,9 	Nhóm 2	
Ngày 3: 24/07/2018 Chiều	UBND xã	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp công cụ 7,8,9 của toàn xã 	Toàn bộ nhóm HTKT	
Ngày 3 25/07/2018 Sáng	UBND xã	<ul style="list-style-type: none"> - Họp kiểm chứng - Thành phần: 20 người dân của 6 thôn (chưa tham gia những cuộc họp trước) và 5 cán bộ của xã (các ban ngành đoàn thể) 	Toàn bộ nhóm HTKT	
Ngày 25/07/2018 Chiều	UBND xã	Xây dựng báo cáo đánh giá của xã	Toàn bộ nhóm HTKT	Tiếp tục hoàn thiện báo cáo vào sáng 26/07
Sáng xã bận Ngày 4 26/07/2018 Chiều	UBND xã	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày báo cáo đánh giá - Thành phần: Đại diện chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể 20 người 	Trần Văn Sành Nguyễn Thanh Hát	

6. Phụ lục 3: Các bảng biểu, bản đồ lập ra trong quá trình đánh giá theo hướng dẫn

6.1 Bảng tổng hợp của công cụ Lịch sử thiên tai

Thiên tai Đặc điểm và xu hướng	Vùng chịu thiệt hại	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
<p>BÃO</p> <p>- Từ tháng 9-12 (DL). Tháng cao điểm tập trung vào</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn xã (tùy theo hướng gió tác động các vùng khác nhau) 	<ul style="list-style-type: none"> - Thiệt hại đến tính mạng - Thiệt hại về nhà ở - Trường học bị hư hỏng - Hư hỏng nhà văn hóa xã và thôn - Hư hỏng tàu thuyền - Giao thông gián đoạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin dự báo chưa kịp thời - Người dân còn chủ quan, thiếu sự chuẩn bị - Thiếu phương án phòng chống Bão - Có nhiều nhà yếu 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyên truyền cho người dân trong việc chằng néo nhà ở - Đưa thuyền vào nơi trú ẩn an toàn - Có 2-3 cái hói để thuyền trú ẩn - Xây dựng nhà chống

Thiên tai Đặc điểm và xu hướng	Vùng chịu thiệt hại	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
<p>tháng 9 và 10.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bão thường kèm theo mưa to gây lụt - Gió dạt mạnh. Năm 1989 có bão xảy ra bất thường vào tháng 5. Xu hướng bão nhiều hơn (3-4 trận bão/năm) và nhiều bão ảnh hưởng trực tiếp hơn 5-7 năm trước. Bão chuyển hướng bất thường 		<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có âu thuyền - Thiếu phương tiện giải phóng cây đổ ngã chắn đường 	<ul style="list-style-type: none"> - bão - Đưa dân đi sơ tán
<p>LỤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mưa to đầu nguồn 3-4 ngày nước lũ thượng nguồn đổ về kết hợp xả thủy điện gây lũ lụt - Gió chướng từ cửa biển làm triều cường dâng cao làm nước thoát chậm. - Nước lũ lên cao, nhanh vào ban đêm có nơi ngập sâu 1,5m-2,8-4m và kéo dài 5 ngày. Tăng mức ngập lũ do xả thủy điện. Lụt có xu hướng tang (4-5 trận/năm) và khoảng cách các trận lụt lớn gần nhau hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - 6 thôn (đặc biệt thôn Đông Bình, Đông Giang và Đông Thịnh 1, 2) 	<p>ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngập khu dân cư từ 1,5-2,8m - Sập nhà - Thiếu nước uống và sinh hoạt sau lũ - Học sinh nghỉ học dài ngày <p>SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hư hại hoa màu - Vật nuôi bị trôi/dịch bệnh - Hư hỏng ghe thuyền >30CW - Ngưng trệ các hoạt động SXKD 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà tạm bợ, nhà xuống cấp lợp tôn mỏng, phyllo xi măng không găng néo áp dụng kỹ thuật phòng chống lụt bão - Do nguồn nước bị ô nhiễm - Nước ngập kéo dài đi lại nguy hiểm - Do không neo đậu tàu thuyền đúng nơi quy định - Rác thải vứt bừa bãi không theo quy định - Bèo, rác trôi từ nơi khác về - Người dân không xử lý xác chết vật nuôi đúng quy cách 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân chuẩn bị lương thực, thực phẩm (chủ yếu là mỳ tôm) và các nhu yếu phẩm khác cho 5-7 ngày (dầu đèn, gas nấu ăn) - Có kế hoạch sơ tán dân từ vùng ngập sâu đến nơi cao (trạm Y tế, các nhà cao tầng)

Thiên tai Đặc điểm và xu hướng	Vùng chịu thiệt hại	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
		<p>SKVSMT:</p> <p>- Ô nhiễm môi trường</p>		
<p>HẠN HÁN</p> <p>- Nắng nóng kéo dài 40-45 ngày kèm theo gió Tây Nam (Lào) không có mưa bù lại gây hạn hán và nhiễm mặn</p> <p>- Nhiệt độ trước đây là 39-40 độ, những năm gần đây xu hướng nhiệt độ tăng cao (40-41 độ trong khoảng thời gian 9h sáng đến 5h00 chiều)</p> <p>- Nắng nóng kéo dài hơn trước (1-2 tháng)</p>	<p>- Cánh đồng 19/5, Hà Bình, Thị Lại, Rộc Bà Chua</p> <p>- Tất cả 6 thôn đặc biệt vùng Hà Bình, Thị Lại của Hà Thuận</p>	<p>ATCĐ:</p> <p>- Thiếu nước sinh hoạt</p> <p>SXKD:</p> <p>- Chết lúa vụ 2 (vụ lúa Hè Thu khoảng 7ha/40ha)</p> <p>- Năng suất thấp (30-40 tạ/ha)</p> <p>- Vật nuôi chết, chậm lớn</p> <p>- Thiếu thức ăn cho gia</p>	<p>- Nước bị nhiễm mặn</p> <p>- Khan hiếm nước ngọt</p> <p>- Nước máy chảy nhỏ giọt</p> <p>- Ruộng sản xuất gần sông bị nhiễm mặn</p> <p>- Cỏ chết vì nhiễm mặn</p> <p>- Rác thải sinh hoạt không thu gom kịp</p>	<p>- Mua nước</p> <p>- Thức khuyê để hứng nước uống</p> <p>- Nạo vét kênh mương lấy nước cho sản xuất</p> <p>- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng (chuyển ruộng nhiễm mặn sang trồng cỏ nuôi bò)</p>

Thiên tai Đặc điểm và xu hướng	Vùng chịu thiệt hại	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
		<p>súc (trâu bò)</p> <p>SKVSMT:</p> <p>- Ô nhiễm môi trường</p>	thời	

6.2 Lịch Mùa vụ

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
<p>Bão lụt</p> <p>Hạn hán</p> <p>Nhiễm mặn</p>	<p>*Lúa đông xuân: bị ảnh hưởng bởi bão lụt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúa gieo sạ bị trôi, thổi do bão kèm theo mưa - Mất đất sản xuất ở vùng ruộng Hà Lăng, Chấn Nuôi của thôn Hà Thuận do hạn hán, nhiễm mặn - Thiếu nước cho làm đất và gieo sạ dẫn đến trễ vụ mùa. - Lúa bị gãy đổ 	<p>* Bão lụt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ruộng ở vị trí trũng thấp - Không có hệ thống tiêu úng/Hệ thống tiêu úng không phát huy được tác dụng. - Triều cường không tiêu úng được. - Ruộng ở những vị trí thấp bị cát bồi lấp (hàng năm: 6ha/30ha của thôn Hà Thuận và Bàu Năng, Bàu Đá, Xã Khế, Ao Muống có 15/75 ha) 	<p>- Chưa có biện pháp khắc phục</p>

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<p>*Lúa hè thu: bị ảnh hưởng do hạn hán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước làm đất geo sạ cho vụ Hè thu nên thường xuyên bị trễ vụ - Năng suất lúa Hè thu thấp 	<p>* Hạn hán, nhiễm mặn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước để sạ đặc biệt là 100% ruộng cuối kênh thủy lợi của toàn xã - Ruộng nứt nẻ cỏ phát triển hơn lúa - Địa phương không có trạm bơm và không chủ động được nguồn nước. Nguồn nước được nhận chia sẻ từ trạm bơm Xuyên Đông và trạm bơm 19/5 ở xã Duy Phước - Lúa chết phải dặm lại tốn công, giống - Phát sinh dịch bệnh tăng chi phí thuốc diệt cỏ, trừ bệnh, phân bón... 	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng khắc phục của người dân cao (1 số hộ gia đình dùng máy bơm để tiêu nước). - Xã liên hệ vận động các xã khác chia sẻ nguồn nước tưới - Xã có trang bị một số bơm dự phòng -
	<p>*Hoa màu (đậu, bắp):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thối giống bắp đậu mới tủa do mưa, lụt - Cây bắp bị ngã đổ dẫn đến năng suất thấp do gió mạnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn Hà Thuận, Trà Nam, Trà Đông: - Giống bắp lai cao cây dễ đổ ngã 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động giăng dây để giữ cho bắp khỏi bị ngã đổ. - Đánh hàng (luống) theo chiều gió - Lên (vun) gốc cho bắp thường xuyên.
	<p>Trồng cói:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cói được trồng ở vị trí nước lợ thì dễ bị ngã đổ hơn những vùng nước mặn - Bón phân u rê thì cây cói dễ bị ngã đổ hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bón ít phân cho cây cói ở vùng nước lợ để hạn chế cây mềm dễ bị gãy đổ. - Bón phân U rê để cây cói

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Cây vụ 2 (Hè Thu) chậm phát triển/thối do hạn hán tăng độ mặn - Cây vụ 1 ở vùng nước lợ bị ngã đổ do tăng độ ngọt vì mưa nhiều 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây yếu chất lượng kém, năng suất thu hoạch thấp, chi phí thu hoạch cao, tổn nhân công nhiều. 	<ul style="list-style-type: none"> được dẻo hơn, dễ cho việc chẻ - Tránh thu hoạch khi trời mưa - Đã chuyển một số diện tích sang trồng lúa và nuôi tôm
<p>Bão lụt và Hạn hán</p>	<p>Chăn nuôi: Gia súc (trâu, bò, heo và gia cầm (gà, vịt, cút)) quy mô hộ gia đình ở 6 thôn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trôi gia súc, gia cầm - Dịch bệnh cho gia súc, gia cầm <p>- Thiếu) quy mô hộ gia đình ở 6 thôn hức ăn cho trâu bò (cỏ vào mùa hạn, rơm vào mùa đông)</p>	<p>Bão lụt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuồng trại chăn nuôi tạm bợ, làm ở vị trí thấp do vậy dễ bị ngập lụt, trôi gia súc, gia cầm. - Thối rơm <p>Hạn hán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xảy ra dịch bệnh cho gia súc, gia cầm/gia súc, gia cầm chết nên ảnh hưởng đến thu nhập của người dân - Người dân không chủ động trong việc phòng, ngừa dịch bệnh cho gia súc, gia cầm trong mùa nắng nóng 	<ul style="list-style-type: none"> - Gia cố chuồng trại trước mùa mưa bão (chằng chống, nâng nền chuồng trại.) - Chủ động đưa gia súc, gia cầm đến nơi cao ráo. - Tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
		<ul style="list-style-type: none"> - Cò chết 	
Bão lụt và Hạn hán	<p><i>Nuôi trồng thủy sản (tôm, cua):</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trôi giống tôm, cua do mưa lũ - Tôm bị dịch bệnh trong mùa nắng nóng, tổn kém kinh phí lớn trong xử lý dịch bệnh - Năng suất thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 số hộ không tuân thủ lịch thời vụ theo hướng dẫn của cán bộ khuyến ngư (thả sớm) - Hồ, đập nuôi tôm ở vị trí sát sông, dòng nước chảy xiết. - Thiếu nước để dung hòa lượng nước. - Thiếu dụng cụ sục khí ô xy cho tôm - Ô nhiễm môi trường nước - Không cải trang hồ nuôi tôm/tổn chi phí cải trang hồ (do hồ bị ô nhiễm, bồi lấp). - Thiếu kỹ sư thủy sản 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ lịch thời vụ theo hướng dẫn của cán bộ khuyến ngư - Chủ động phòng, ngừa dịch bệnh cho tôm trong mùa nắng nóng. - Một số hộ có đầu tư đắp đất bờ đập/hồ. - Đầu tư trang thiết bị dưỡng khí, sục khí cho tôm - Có kỹ thuật thủy sản
Bão lụt	<p>Đánh bắt thủy sản: Đánh bắt trên sông (gần bờ) và Đánh bắt trên biển (xa bờ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hư hỏng tàu thuyền đánh cá/chìm ghe và ngư lưới cụ - Sản lượng đánh bắt thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Tàu thuyền cũ nát, chất lượng kém - Không có nơi trú ẩn/trú ẩn không kịp thời - Thu gom ngư lưới cụ không kịp thời - Không có dụng cụ để bảo quản sản lượng thủy sản đánh bắt dài ngày trên biển - Chưa nhận được thông tin cảnh báo/nhận thông tin cảnh báo không kịp thời. - Chủ quan, không tìm nơi trú ẩn an toàn - Nguồn thủy sản bị khan hiếm 	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa chữa tàu thuyền trước mùa mưa bão. - Chủ động trang bị phương tiện thông tin liên lạc trên tàu, thuyền (khi đánh bắt ngoài biển)
Hạn hán	<p>Du lịch (lưu trú)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn nước sạch không cung cấp đủ - Nguồn nước giếng đào, giếng bơm bị khô - Nguồn nước ngầm đóng giếng bị nhiễm 	<ul style="list-style-type: none"> - Tận dụng các giếng bơm/giếng đào - Mua nước bình để dùng. - Chuẩn bị lu, bình để dự trữ

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu nước sinh hoạt cho khách trong mùa hạn hán. - Lượng khách du lịch ít trong mùa mưa lụt - Thu nhập của người dân bị ít đi 	<p>mặn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nơi có dịch vụ du lịch bị ngập 	<p>nước sạch</p> <ul style="list-style-type: none"> -
<p>Bão, Lụt</p>	<p>Nghành nghề khác: May mặc (công ty), gia công giấy da, buôn bán nhỏ (hàng tạp hóa, vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên vật liệu, hàng hóa bị ẩm ướt, hư hỏng. - Thu nhập của người dân bị ít đi trong mùa mưa bão - Khan hiếm nguồn hàng hóa nhu yếu phẩm, vật liệu xây dựng sau bão lụt 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà/nơi buôn bán chưa kiên cố, ở vùng thấp. - Đường giao thông bị ngập úng - Vận chuyển hàng hóa khó khăn - Công nhân lao động khi đi làm được do nước lụt làm giao thông bị chia cắt - 	<ul style="list-style-type: none"> - Cửa hàng thường dự trữ hàng hóa, vật liệu xây dựng trước mùa mưa bão. - Chuẩn bị chỗ để dọn dẹp các hàng hóa, lương thực, thực phẩm đến nơi cao ráo
	<p>Đóng tàu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Trôi gỗ, vật liệu đóng tàu - Hư hỏng máy móc, dụng cụ đóng tàu 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà xưởng ven sông dễ ngập nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động neo gỗ tại chỗ để tránh trôi. - Đưa máy móc, dụng cụ đóng tàu lên cao
	<p>Dệt chiếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng chiếu kém bán giá thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chiếu, cói bị nấm mốc mất màu - Không có nơi cao để bảo quản chiếu thành phẩm - Chất lượng cói kém - Dệt thủ công là chính - Chưa được tập huấn kỹ thuật bảo quản chiếu, cói để không bị nấm mốc - Đa số người tham gia làm chiếu là 	<ul style="list-style-type: none"> - Dệt, bảo quản sản phẩm chiếu, cói theo kinh nghiệm truyền thống - 1 số hộ có máy dệt chiếu (3 hộ) - Xã đang có chủ trương khôi phục làng nghề truyền thống dệt chiếu.

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Chiều bị ứ đọng không tiêu thụ được dẫn đến thu nhập người làm chiều bị ít đi. 	<ul style="list-style-type: none"> người già, trẻ em, người hết tuổi lao động, người có không có sức khỏe thấp. - Sản phẩm làm ra chủ yếu bán lẻ, chưa có nhiều đại lý thu mua - Giao thương buôn bán sản phẩm chiều có bị hạn chế do mưa lụt 	-

6.3 Bảng tổng hợp Sự đồ Rủi ro Thiên tai

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
Lụt	<p>1. Thôn Đông Bình</p> <p>ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 6/6 thôn đều bị ngập lụt - Nguy hiểm tính mạng của người dân và trẻ em ở thôn bị cô lập đi lại khó khăn - Thiếu lương thực - Học sinh phải nghỉ học - Xói lở khu dân cư nặng (thôn Hà Mỹ, Đông Bình, Trà Đông) 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% thôn Đông Bình bị ngập sâu từ 1,5-2,8m (dân cư và đất sản xuất). Các thôn còn lại khoảng 35-40% thôn bị ngập từ 1m-2m khu dân cư và vùng sản xuất. - Các thôn ngập lụt bị cô lập về giao thông do bao quanh sông nước không đi cấp cứu kịp thời được - Thông tin cảnh báo bị hạn chế do cách trở giao thông - Đường ngập hết, phương tiện di chuyển chỉ có thể bằng ghe, thuyền. - Hệ thống loa đã xuống cấp - Nhà yếu (Đông Bình: 9 nhà, Hà Thuận: 3 cái, Hà Mỹ: 7 cái, Trà Đông: 2 cái) 	<ul style="list-style-type: none"> - Khoảng 22% số hộ có ghe - Thông tin truyền thông có 4 loa vô tuyến, lúc nghe được, lúc không được; - UBND xã dùng ghe đi sơ tán đường sông để đến Trạm Y tế xã; - Một số hộ có làm nhưng rủi ro cao, năm được năm mất

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở (xiêu vẹo, sập trôi) 		
Lụt	<p>SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nuôi tôm chủ yếu, mùa lũ đa số hộ không nuôi được - Hồ tôm bị sạt lở, bồi lấp - Công nhân gián đoạn thu nhập thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Ao hồ bằng đất dễ bị sạt lở - Người dân nuôi tự phát thiếu kiến thức chăm sóc, phát hiện và trị bệnh - Giao thông cách trở, đường bị ngập không có ghe thuyền để đi lại - Nhà máy dừng hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Đa số lao động làm việc ngoài địa phương (Công nhân, thợ hồ, phục vụ...)
	<p>Dừa nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích dừa nước bị thu hẹp 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% diện tích nuôi tôm hiện nay là trước đây rừng dừa nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đất có tiềm năng trồng dừa nước
	<p>SKVSMT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có nơi thu gom rác thải (Rác, bèo từ các nơi khác đổ về thôn) - Xử lý xác chết động vật không theo quy trình(do ý thức chưa cao) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trên 95% hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch bệnh xuất hiện (Sốt xuất huyết, ghẻ lở...) 	<ul style="list-style-type: none"> - Do nước bẩn, tù đọng 	
	<p>2. Thôn Hà Mỹ</p> <p>ATCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng dân cư bị ngập lụt - Đường bê tông nội thôn, liên thôn bị hư hỏng - Xói lở nặng - Nước dâng cao không đánh bắt thủy sản được 	<ul style="list-style-type: none"> - Bị cô lập về giao thông do bao quanh sông nước - ngập từ 1-1,5m - đường ngập hết, 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở ít nhà tạm - Nhiều nhà kiên cố và bán kiên cố
	<p>SKVSMT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vùng dân cư nằm giáp sông bị ô nhiễm nặng 	<ul style="list-style-type: none"> - Rác trôi từ nơi khác về theo sông - Khu dân cư ngập kéo dài không có cách nào thu gom xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề án thu gom rác thải hàng tuần
	<p>ATCĐ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 01 nhà chưa kiên cố - Trũng thấp, ngập sâu kéo dài - Đường ngập, nước cháy - Chưa có biển cảnh báo đoạn đường nguy hiểm - Đường yếu, xe chở vật liệu chạy nhiều, khi 	<ul style="list-style-type: none"> - 99% nhà kiên cố và bán kiên cố; - Có đội xung kích phòng chống lụt bão từ 6-8 người (100% nam) giúp dân di dời từ nơi thấp đến nơi cao;

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	<p>3. Thôn Vĩnh Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính mạng - Giao thông bị ách tắc trong mùa bão lụt - Hư đường giao thông (Tổ 9, 12B) - Gián đoạn mua bán, lưu thông hàng hóa 	<ul style="list-style-type: none"> ngập lụt bị hư - Ít phương tiện thuyền để đi lại khi ngập lụt - Chợ bị ngập 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà cao tầng làm nơi tránh trú tại thôn cho các hộ khác; - 100% đường nội thôn, liên thôn đã được bê tông hóa - Nhà văn hóa mới xây 2016 (kiên cố để dân tránh rú lũ lụt)
	<p>SXKD:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ruộng không sản xuất được đúng thời vụ ĐX 	<ul style="list-style-type: none"> - Bèo hoa dâu ở các nơi trôi về lấp ruộng - Người dân không tự xử lý được nạn bèo lấp ruộng 	<ul style="list-style-type: none"> - UBND huy động dân công để cào bớt bèo và thuê xe chở đi xử lý
	<p>4. Thôn Hà Thuận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao thông gián đoạn - Học sinh nghỉ học dài ngày - Sản xuất kinh doanh không 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% vùng Hà Bình bị cô lập không đi lại được chỉ đi lại bằng ghe, thuyền (dân cư và đất sản xuất bị ngập từ 1,5-2m) - Đường ngập lụt không đi lại được 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% nhà bán kiên cố và kiên cố - Hết hộ nghèo - Trên 90% hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh

Thiên tai	Rủi ro thiên tai	TTDBTT	Năng lực
	hoạt động được - Ô nhiễm môi trường		
Hạn hán	<p>1. Thôn Vĩnh Nam:</p> <p>- Ô nhiễm môi trường</p> <p>SXKD</p> <p>- Thiếu nước cho sản xuất lúa, màu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không có trạm bơm tuy Diện tích sản xuất lúa nhiều nhất xã - Không chủ động nguồn nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống thủy lợi - Trên 90% nhà tiêu hợp vệ sinh
	<p>2. Thôn Hà Thuận:</p> <p>- Vùng sản xuất lúa 8/40 ha bị nhiễm mặn (Thị Lai, Hà Bình, Rọc Bà Chua)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ruộng bị chia cắt bởi khu dân cư, nước không về được - Không có thủy lợi (có kênh nhưng không đủ nước) 	-

6.4 Điểm mạnh, Điểm yếu của Công tác Phòng chống Thiên tai

TT	Hạng mục	Điểm mạnh	Điểm yếu
1	<p>Năng lực bộ máy PCTT&TKCN cấp xã</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có kinh nghiệm ứng phó - Đồng đảo thành viên. - Nắm rõ địa bàn dân cư, đặc điểm địa hình, các công trình xung yếu. - Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Con người thường xuyên thay đổi. - Chưa được diễn tập, tập huấn thường xuyên. - Cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc nên hiệu quả hoạt động chưa cao.
2	<p>Hệ thống thông tin (hệ thống thông tin công cộng, hệ thống cảnh báo sớm)- Điều 7, Luật PCTT</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống thông tin(trạm truyền thanh). Cột mốc lũ để cảnh báo nhân dân. - Các thôn có các cùm loa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trạm truyền thanh hoạt động chưa hiệu quả do trang thiết bị xuống cấp. - Kinh phí để duy trì hoạt động sửa chữa chưa đảm bảo.
3	<p>Công trình PCTT: Đê điều, hồ đập, chống úng, chống hạn, chống sạt lở, khu neo đậu tàu thuyền, nhà kết hợp sơ tán...(Điều 3, Khoản 5 Luật PCTT)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có hói rạch tự nhiên làm nơi tránh trú bảo cho tàu thuyền. - Có các công trình xây dựng cơ bản kiên cố: Trạm y tế, trường học, trụ sở UBND... để sơ tán nhân dân. - Có công trình đê biển để chống xâm nhập mặn và sạt lở bờ sông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số hói, rạch chưa được nạo vét thường xuyên. - Một số địa bán còn thiếu công trình xây dựng kiên cố như Đông Bình, Trà Nam.
4	<p>Phương châm 4 tại chỗ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có xây dựng kế hoạch, phương án 	<ul style="list-style-type: none"> - Trong bão lũ khó thực hiện phương châm do thiếu đồng bộ. - Huy động cộng đồng tham gia còn hạn chế.

TT	Hạng mục	Điểm mạnh	Điểm yếu
5	Ý thức, năng lực của người dân	<ul style="list-style-type: none"> - Được thông tin, thông báo thường xuyên. - Có kinh nghiệm ứng phó bão, lũ qua các năm. - Thường tích lũy lương thực, thực phẩm trong mùa mưa, bão. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một bộ phận nhân dân còn chủ quan, mất cảnh giác. - Một số bộ phận nhân dân còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ từ cơ quan nhà nước.

3.5 Bảng tổng hợp đánh giá Rủi ro thiên tai

Thiên tai	Rủi ro	TTDBTT	Năng lực
Bão lụt	<ul style="list-style-type: none"> - Nguy hiểm đến tính mạng 	<ul style="list-style-type: none"> - Nằm trong vùng trũng thấp, sông bao quanh xã (trừ thôn Vĩnh Nam), Cầu Ván bắt từ thôn Vĩnh Nam qua thôn Hà Thuận yếu, dễ bị sập, trôi trong mùa lũ cuốn. - Người dân biết bơi chưa nhiều (người già, trẻ em và phụ nữ) - Thông tin về tình hình bão lũ chưa kịp thời, chính xác (có nhưng các cụm loa không hoạt động tốt ở một số địa bàn thôn). 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân làm nghề đánh bắt thủy sản đều biết bơi giỏi - Thôn có đội ứng cứu khẩn cấp tích cực hỗ trợ dân
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở (Đông Bình) 	<ul style="list-style-type: none"> - Vùng trũng thấp ngập 1,5-2,8 m - 15% nhà yếu, - 30% nhà bán kiên cố chưa có gác - Không giằng néo nhà cửa do không có người và không có kỹ thuật - Phụ nữ, trẻ em, người khuyết tật, người già (số liệu?) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà kiên cố - Nhà bán kiên cố

Thiên tai	Rủi ro	TTDBTT	Năng lực
Hạn hán	- Thiếu nước gieo sạ lúa vụ hè thu	- 60ha/150ha - Hà Thuận, Trà Nam, Trà Đông - Thiếu nước ngọt để bơm, bơm thì bị nước mặn. - Địa phương đã chuyển đổi cây trồng nhiều lần nhưng không thành công	- Kênh mương đảm bảo (70% bê tông hóa) - Đội thủy nông quản lý nước và dẫn trở (xin chia sẻ nguồn nước) - 1 số hộ có nguồn nước giếng khoan - Công trình bơm nước từ Hồ Phú Ninh qua cầu 3/2 đang được đầu tư 100 tỷ
Lụt	- Mất đất trồng lúa do bồi lấp	- Vùng Hà Lãng, Chăn Nuôi của thôn Hà Thuận	- Hằng năm, xã hỗ trợ thêm cho dân 300.000 đồng/500m vuông để khắc phục bồi lấp (bồi lấp trên 30 phân mới được hỗ trợ)
Sạt lở	- Mất đất trồng cói do sạt lở	- Thôn Đông Bình (vùng đất sản xuất cói ở Cồn Kiện), Trà Đông (vùng đất sản xuất cói Đông Hưng)-	- Xây dựng kè chống xói lở
Hạn hán,	Nuôi trồng thủy sản: - Tôm bị dịch bệnh trong mùa nắng nóng.	- 40% hồ nuôi tôm phát sinh dịch bệnh trong mùa nắng nóng do hồ cạn (thôn Đông Bình, Vĩnh Nam, Hà Mỹ) - Đa số hồ tôm nằm ở cuối dòng hải lưu sông thu bồn nên bị ô nhiễm. - Đa số hộ nuôi tôm tự phát, tự chuyển đổi, do vậy không có kinh nghiệm, không có kỹ thuật trong chăm sóc, phòng bệnh cho tôm.	- Tập huấn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản - Hằng năm, xã hỗ trợ thuốc xử lý hồ nuôi tôm (nguồn từ tỉnh)

Thiên tai	Rủi ro	TTDBTT	Năng lực
<p>Bão, áp thấp nhiệt đới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lao động trong đánh bắt thủy sản ko làm ra thu nhập trong mùa mưa lũ 	<ul style="list-style-type: none"> - 100 hộ (400 lao động/xã tham gia đánh bắt thủy sản trên biển (Trà Đông, Hà Mỹ, Hà Thuận), - 20 chiếc tàu gỗ công suất nhỏ - Đa số tàu gỗ có tuổi đời cao (đóng từ lâu) 	<ul style="list-style-type: none"> - Có 4 tàu sắt đóng theo chính sách hỗ trợ tại nghị định 167 - Nâng công suất tàu gỗ
<p>Bão, lụt, mưa dài ngày</p>	<p>Dệt chiếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng chiếu sản xuất được ít - Chiếu bị ẩm ướt, chất lượng kém, ứ đọng không tiêu thụ được, - Thu nhập của người dân thấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích trồng cói bị thu hẹp do vậy không đủ nguyên liệu để sử dụng máy dệt chiếu - Giao thông bị chia cắt, đường sá đi lại khó khăn - Đối tượng lao động trong nghề dệt chiếu chủ yếu là đối tượng dễ bị tổn thương (người già, phụ nữ, người không có sức khỏe) - Quy mô dệt chiếu nhỏ, chủ yếu làm tại hộ gia đình, gia đình tự tìm đầu ra cho sản phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Dệt chiếu bằng thủ công để thu hút khách du lịch

Thiên tai	Rủi ro	TTDBTT	Năng lực
	<ul style="list-style-type: none"> - Thiếu việc làm, thu nhập bị giảm trong mùa bão lụt đối với nghề may mặc, thợ hồ, dịch vụ, lao động phổ thông 	<ul style="list-style-type: none"> - Nước ngập, cô lập đường sá không đi lại được - Vào mùa mưa lụt, công ty may, nghề thợ hồ giảm việc làm 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích lũy tiền, lương thực cho mùa mưa lũ
Mưa dài ngày, lụt Hạn hán	<ul style="list-style-type: none"> - Ô nhiễm môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Thôn Đông Bình là 1/6 thôn chưa thực hiện được đề án thu gom rác thải - Người dân chưa có ý thức phân loại rác tại hộ, vứt bừa bãi ở địa điểm thu gom - Xác động vật chết, bèo, rác trôi từ nơi khác về - Rác sinh hoạt không thu gom kịp thời bốc mùi hôi vào mùa nắng nóng và phát tán ra khu dân cư khi có lũ lụt - Nước thải chăn nuôi xả trực tiếp ra môi trường - Người dân chưa có ý thức xử lý xác động vật đúng quy định (gà, vịt) - Nước ngập nhiều ngày làm rác phân hủy, thối rửa gây khó khăn trong việc thu gom, vận chuyển. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có điểm thu gom rác (5/6 thôn), có xe thu gom rác thải đến từng hộ - Một số hộ đã có hố gas - Phụ nữ có lồng ghép, tuyên truyền về bảo vệ môi trường trong các buổi họp của hội - Các hộ dân (5/6 thôn) đều đóng phí bảo vệ môi trường
Lụt, nắng hạn	<p>Dịch bệnh ngoài da, sốt, tiêu chảy ở người sau bão</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Những thôn bị ngập lụt kéo dài thức ăn và nước uống bị khan hiếm, thiếu rau xanh, thức ăn tươi. - Trẻ em, người già dễ bị sốt, tiêu chảy 	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý nguồn nước sau lụt bằng cloramin - Xử lý chất thải sau lụt - Diệt muỗi, lán quăn, bọ gậy - Tuyên truyền các kiến thức về dịch bệnh,

Thiên tai	Rủi ro	TTDBTT	Năng lực
	lụt	- Người dân lao động tiếp xúc, ngâm nước bẩn hàng ngày	khuyến khích người dân ăn uống hợp vệ sinh, ngủ màn kể cả ban ngày để tránh muỗi - Chữa trị kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra
Lụt, xói lở	Rừng dừa nước bị chết, chậm phát triển	- Rừng dừa lâu năm nằm trong đê là vùng ngập lụt cao - Đặc điểm	-

7. Phụ lục 4: Ảnh chụp một số hoạt động đánh giá tại xã Duy Vinh

